

Thành phố Hitachinaka

Sách hướng dẫn sinh hoạt dành cho người nước ngoài

~ Cuộc sống ở thành phố Hitachinaka ~



Tiếng Việt

Xem sách hướng dẫn này trên máy tính hoặc điện thoại thông minh

[Trang Web chính thức của thành phố Hitachinaka]



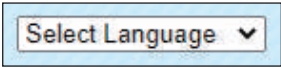


Sách hướng dẫn này cũng được đăng tải trong mục “non-Japanese” trên trang web chính thức của thành phố Hitachinaka. Bạn có thể truy cập vào các trang liên quan bằng các liên kết có trong sách hướng dẫn.

Dịch thuật tự động sách hướng dẫn này trên máy tính hoặc điện thoại thông minh

[Trang Web chính thức của thành phố Hitachinaka]



Các thông tin được đăng tải trên trang Web của thành phố có thể được biên dịch từ máy tính hoặc điện thoại thông minh bằng phương pháp được mô tả trong bảng sau.

Phương pháp	Trình tự	Ghi chú
Sử dụng chức năng dịch tự động của trang Web chính thức thành phố Hitachinaka để dịch. 	<ol style="list-style-type: none">Nhấp vào “Select Language”Chọn ngôn ngữ. Nếu bạn không thấy ngôn ngữ mình muốn dịch, bạn có thể dịch sang ngôn ngữ mong muốn bằng cách chọn một ngôn ngữ bất kỳ và sau đó chuyển đổi “Ngôn ngữ dịch” .	Toàn bộ trang Web chính thức của thành phố Hitachinaka đều được dịch sang nhiều ngôn ngữ. Tuy nhiên, nếu bạn di chuyển đến liên kết ngoài, trang liên kết đó sẽ không được dịch.
Dịch bằng Google Chrome. (Dành cho những người đã tải Google Chrome về máy tính hoặc điện thoại thông minh)	<ol style="list-style-type: none">Sử dụng Google Chrome để tìm kiếm nội dung bạn muốn tra cứu và thực hiện thao tác dịch. (*) * Về phương pháp thao tác chi tiết, vui lòng tham khảo trang trợ giúp của Google Chrome. (Tiếng Nhật) (Tiếng Anh)  	[Điện thoại di động] Trang bạn đang xem sẽ được dịch. [Máy tính] Toàn bộ trang Web luôn được dịch. Phương pháp cài đặt, v.v... sẽ khác nhau tùy theo loại máy mà bạn đang sử dụng, vì vậy vui lòng tự tìm hiểu trước khi sử dụng.

Ngoài ra, bạn cũng có thể sử dụng các ứng dụng dịch thuật để dịch.

Mục lục

Khi muốn được tư vấn bằng tiếng mẹ đẻ	1
Quầy tư vấn của thành phố Hitachinaka	2
Khi muốn học tiếng Nhật	3
1 Giao lưu khu vực	4
1.1 Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka	4
1.2 Ban Hoạt động cư dân thành phố Hitachinaka	4
2 Trường hợp khẩn cấp	5
2.1 Khi xảy ra trộm cắp, bạo lực ⇒ Gọi số 110	5
2.2 Khi xảy ra tai nạn giao thông ⇒ Gọi số 110	5
2.3 Khi xảy ra hỏa hoạn ⇒ Gọi số 119	6
2.4 Khi bị bệnh cấp tính, thương tích nghiêm trọng ⇒ Gọi số 119	6
2.5 Khi bị bệnh vào thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ hoặc ban đêm	7
3 Phòng chống thảm họa	8
3.1 Chuẩn bị ứng phó với thảm họa	8
3.2 Các loại thông tin sơ tán	10
3.3 Khi xảy ra động đất	10
3.4 Khi xảy ra bão, mưa lớn, lốc xoáy	11
3.5 Nếu xảy ra tai nạn hạt nhân	12
4 Chuyển nhà	13
4.1 Khi bạn muốn thuê nhà	13
4.2 Đăng ký cư trú	14
4.3 Khi chuyển trường	14
4.4 Bắt đầu sử dụng điện	16
4.5 Bắt đầu sử dụng gas	17
4.6 Bắt đầu sử dụng hệ thống cấp thoát nước	17
4.7 Rác không cần thiết sau khi chuyển nhà	18
4.8 Các thủ tục khác	18
5 Sinh hoạt	19
5.1 Hội tự trị địa phương	19
5.2 Cách xử lý rác	19
5.3 Khi cơ cấu gia đình thay đổi	20
5.4 Con dấu	22
5.5 Ngân hàng	22
5.6 Bưu điện	23
5.7 Điều khiển xe ô tô và xe máy	24
5.8 Đi xe đạp	25
5.9 Đi xe buýt Smile Aozora	26

6	Y tế và phúc lợi	26
6.1	Chi phí y tế và bảo hiểm y tế công	26
6.2	Tiêm chủng dự phòng	29
6.3	Kiểm tra sức khỏe cho người trưởng thành	29
6.4	Hỗ trợ cho người có hoàn cảnh khó khăn	30
6.5	Phúc lợi dành cho người khuyết tật	30
6.6	Chế độ trợ cấp công	31
6.7	Bảo hiểm chăm sóc	31
7	Nuôi dạy trẻ	32
7.1	Hỗ trợ về việc sinh con	32
7.2	Hỗ trợ về việc nuôi dạy trẻ	33
7.3	Chế độ chi trả chi phí phúc lợi y tế (Marufuku)	35
7.4	Cơ sở hỗ trợ nuôi dạy trẻ	35
8	Giáo dục	36
8.1	Hệ thống giáo dục tại Nhật Bản	36
8.2	Trường mẫu giáo	36
8.3	Trường tiểu học, trung học cơ sở	37
8.4	Trung học phổ thông	38
9	Làm việc	39
9.1	Tìm kiếm việc làm	39
9.2	Những điều cần biết khi làm việc	39
9.3	Bảo hiểm việc làm	40
10	Tiền thuế	41
10.1	Về tiền thuế tại Nhật Bản	41
10.2	Thuế thu nhập	42
10.3	Kê khai thuế	42
10.4	Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc	43
10.5	Thuế cư trú	43
10.6	Thuế tiêu thụ	43
10.7	Thuế xe ô tô	43
10.8	Thuế xe ô tô hạng nhẹ	44
10.9	Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc gia	44
10.10	Thuế tài sản cố định	44
11	Các điểm tham quan lân cận	44
12	Danh sách các địa điểm tư vấn khác	44
12.1	Thủ tục lưu trú	44

Khi muốn được tư vấn bằng tiếng mẹ đẻ

“Trung tâm tư vấn dành cho người nước ngoài” thuộc Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Ibaraki tọa lạc tại thành phố Mito. Nếu bạn có bất kỳ băn khoăn nào, hãy liên hệ với Trung tâm để được tư vấn bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của bạn.



Nội dung tư vấn:

Luật pháp, lao động, tư cách lưu trú, hôn nhân, giáo dục, các vấn đề sinh hoạt nói chung (Phí tư vấn là 0 yên và thông tin được bảo mật)

Thời gian tiếp nhận:

Từ thứ Hai đến thứ Sáu, 8:30 ~ 17:00 (Nghỉ vào ngày lễ)

Cách thức tư vấn:

Điện thoại và gặp mặt trực tiếp, v.v...

Tư vấn với luật sư:

2 lần mỗi tháng (Phí tư vấn là 0 yên và bạn cần hẹn trước)

Thông tin liên hệ:

Tầng 2 Chi nhánh Trung tâm The Hirosawa City Kaikan,
745 Sakasagawa, Senba-cho, Mito-shi, 310-0851
Điện thoại: 029-244-3811

Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu
Tiếng Nhật, tiếng Anh, ngôn ngữ khác				
Tiếng Việt	Tiếng Hàn Tiếng Tây Ban Nha Tiếng Việt	Tiếng Trung Tiếng Thái Tiếng Việt	Tiếng Bồ Đào Nha Tiếng Tagalog Tiếng Indonesia	Tiếng Thái
Tiếng Trung (13:30 ~)	Tiếng Indonesia (13:30 ~)			

* Đối với các ngôn ngữ khác, nhân viên tư vấn sẽ sử dụng thiết bị dịch thuật để hỗ trợ bạn.

Du học sinh và người định cư lâu dài có mong muốn làm việc tại các doanh nghiệp trong tỉnh có thể được tư vấn về nơi làm việc. Nếu đặt hẹn trước, bạn có thể được tư vấn bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt.

■ Trung tâm Hỗ trợ nguồn nhân lực nước ngoài tỉnh Ibaraki

Tầng 1 Chi nhánh Trung tâm The Hirosawa City Kaikan, 745 Sakasagawa, Senba-cho, Mito-shi, 310-0851
Điện thoại: 029-239-3304 (Nghỉ vào thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, các ngày cuối năm và đầu năm)

Quầy tư vấn của thành phố Hitachinaka

Dưới đây là thông tin về các quầy tư vấn tại thành phố Hitachinaka.
Tuy nhiên, về cơ bản, các quầy tư vấn này chỉ hỗ trợ bằng tiếng Nhật.

(1) Tư vấn dành cho cư dân trong thành phố

Phòng tư vấn dành cho cư dân trong thành phố
(trong Ban Thông tin công cộng và quan hệ công chúng)

029-273-0111 (Số nội bộ) 1155

Chúng tôi có thể tư vấn cho bạn về những khó khăn và lo lắng trong sinh hoạt hàng ngày.

(2) Tư vấn về sinh hoạt và tiêu dùng

Trung tâm sinh hoạt tiêu dùng
(trong Ban Đời sống nữ giới)

029-273-0111 (Số nội bộ) 3233

Chúng tôi có thể tư vấn cho bạn về những sự cố xảy ra khi mua sản phẩm hoặc trên Internet (SNS).
Ngoài ra, nếu bạn vô tình ký hợp đồng thông qua hình thức bán hàng tận nơi hoặc bán hàng mời chào qua điện thoại, chúng tôi có chế độ “xem xét” cho phép bạn hủy hợp đồng vô điều kiện trong vòng 8 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

[Nội dung có thể tư vấn]

- Muốn trả sản phẩm đã mua trên Internet
- Về hợp đồng căn hộ
- Về các sự cố hợp đồng trên SNS, v.v...

(3) Quầy tư vấn qua điện thoại dành cho nữ giới

Ban Đời sống
nữ giới

029-274-3002

Chúng tôi có thể tư vấn về những lo lắng mà nữ giới gặp phải trong sinh hoạt hàng ngày.

Khi muốn học tiếng Nhật

Hiệp hội Giao lưu quốc tế
thành phố Hitachinaka

Điện thoại/FAX: 029-212-6855

Mail: info@hitachinaka-ia.org

Trong Cơ sở Hỗ trợ nuôi dạy trẻ và giao lưu đa thế hệ
thành phố Hitachinaka – Family Korabo
11-1 Ishikawa-cho, Hitachinaka-shi, 312-0057

(1) Khi học tiếng Nhật

Bạn có thể học tiếng Nhật tại các trường Nhật ngữ có thu phí hoặc học tại các lớp học tiếng Nhật do tình nguyện viên giảng dạy. Thành phố Hitachinaka không có trường Nhật ngữ.

(2) Lớp học tiếng Nhật của tình nguyện viên tại thành phố Hitachinaka

■ Lớp học tiếng Nhật RUNRUN: Lớp học buổi tối

(Do Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka tổ chức)

Thời gian: Thứ Tư (4 buổi/tháng), 18:30 ~ 20:30

Địa điểm: Cơ sở Family Korabo

Chi phí: 1 buổi 200 yên

■ Lớp học tiếng Nhật RUNRUN: Lớp học ban ngày

(Do Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka tổ chức)

Thời gian: Thứ Tư tuần thứ 2 và tuần thứ 4 của tháng, 10:00 ~ 12:00

Địa điểm: Cơ sở Family Korabo

Chi phí: 1 buổi 200 yên

■ Lớp học tiếng Nhật RUNRUN: Lớp học Minato

(Do Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka tổ chức)

Thời gian: Chủ nhật tuần thứ 1 và tuần thứ 3 của tháng, 15:00 ~ 17:00

Địa điểm: Trung tâm cộng đồng Nakaminato

Chi phí: 1 buổi 200 yên

■ MESA Friendship

Thời gian: Thứ Sáu, 10:00 ~ 12:00

Địa điểm: Cơ sở Family Korabo

Chi phí: 1 buổi 300 yên

■ Lớp học tiếng Nhật Iroha

Thời gian: Thứ Năm, 10:30 ~ 12:00

Địa điểm: Trung tâm giao lưu cư dân thành phố

Chi phí: 1 buổi 300 yên



Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka \(Hỗ trợ tiếng Nhật\)](#) (liên kết ngoài).

1 Giao lưu khu vực

1.1 Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka

Hiệp hội Giao lưu quốc tế
thành phố Hitachinaka

Điện thoại/FAX: 029-212-6855
Mail: info@hitachinaka-ia.org
Trong Cơ sở Hỗ trợ nuôi dạy trẻ và giao lưu đa thế hệ
thành phố Hitachinaka – Family Korabo
11-1 Ishikawa-cho, Hitachinaka-shi, 312-0057

Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka tại thành phố Hitachinaka tổ chức các hoạt động sau.

- **Sự kiện giao lưu quốc tế:** Sự kiện để những người tham gia đến từ các quốc gia khác nhau giới thiệu cho nhau về văn hóa
- **Lớp học tiếng Nhật RUNRUN:** Lớp học nơi bạn vừa có thể học tiếng Nhật, vừa có thể giao lưu với những người tham gia khác.
- **Không gian mở giao lưu quốc tế:** ... Không gian mở nơi bạn có thể thoải mái nói chuyện với những người tham gia khác và trao đổi về cuộc sống của bản thân

Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Hiệp hội Giao lưu quốc tế thành phố Hitachinaka](#) (liên kết ngoài).



1.2 Ban Hoạt động cư dân thành phố Hitachinaka

Ban Hoạt động cư dân

029-273-0111 (Số nội bộ)3224
Mail: katsudou@city.hitachinaka.lg.jp

Ban Hoạt động cư dân, với mục tiêu “xây dựng một thành phố tốt đẹp dành cho tất cả mọi người thoải mái sinh sống”, đã hỗ trợ các hoạt động để các cư dân sinh sống tại Thành phố Hitachinaka giúp đỡ lẫn nhau không phân biệt quốc tịch.

Ban đang tìm kiếm các thành viên hiểu và sẵn sàng tham gia giao lưu quốc tế cũng như các hoạt động tình nguyện.

Không phân biệt quốc tịch. Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ với Ban Hoạt động cư dân.

- ① Tình nguyện viên cho chương trình Homestay và Home visit
- ② Tình nguyện viên thông dịch, biên dịch
- ③ Tình nguyện viên cho các sự kiện văn hóa
- ④ Tình nguyện viên có thể giảng dạy tiếng Nhật
- ⑤ Tình nguyện viên hỗ trợ người nước ngoài khi xảy ra thảm họa



2 Trường hợp khẩn cấp

2.1 Khi xảy ra trộm cắp, bạo lực ⇒ Gọi số 110

Cảnh sát sẽ trả lời điện thoại. Vui lòng cho cảnh sát biết các thông tin sau.

- ① Xảy ra chuyện gì
- ② Xảy ra khi nào
- ③ Xảy ra ở đâu

Bạn cũng có thể yêu cầu trợ giúp tại đồn cảnh sát.

Đồn cảnh sát cũng thực hiện các công việc như tuần tra khu vực, bảo vệ trẻ đi lạc, xử lý đồ thất lạc, v.v...



2.2 Khi xảy ra tai nạn giao thông ⇒ Gọi số 110

Cảnh sát sẽ trả lời điện thoại. Vui lòng cho cảnh sát biết các thông tin sau.

- ① Đây là tai nạn
- ② Địa chỉ và đặc điểm nhận dạng nơi xảy ra tai nạn
- ③ Số người bị thương (giới tính, tuổi, mức độ thương tích)
- ④ Tình hình tai nạn

Những việc cần làm khác

- ① Vui lòng sơ cứu người bị thương
- ② Nếu thấy tai nạn có khả năng tiếp tục xảy ra, vui lòng đưa người bị thương đến nơi an toàn. Nếu người bị thương có vết thương ở đầu, vui lòng không di chuyển người bị thương mà đợi xe cấp cứu đến.
- ③ Để ngăn ngừa tai nạn kép, vui lòng sử dụng pháo sáng hoặc biển tam giác cảnh báo phản quang.
- ④ Vui lòng gọi điện thoại đến công ty bảo hiểm tự nguyện bạn ký hợp đồng. Hãy kiểm tra trước các thông tin sau của bên đối phương trong vụ tai nạn.
 - Biển số xe • Giấy phép lái xe • Địa chỉ • Họ tên • Số điện thoại

* Khi gọi điện thoại, vui lòng BẬT chức năng GPS trên điện thoại di động để cảnh sát có thể biết được vị trí hiện tại của bạn. Ngoài ra, nếu bạn không biết tiếng Nhật, vui lòng nhờ người Nhật ở gần đó tiếp điện thoại.

* 2 loại bảo hiểm xe ô tô

- ① Bảo hiểm trách nhiệm bồi thường thiệt hại xe ô tô: Những người có xe ô tô vui lòng tham gia loại bảo hiểm này.
- ② Bảo hiểm tự nguyện: Bạn có thể ký hợp đồng tự do. Tùy theo giá trị hợp đồng mà có thể có nhiều mức bồi thường khác nhau.

Về văn phòng tư vấn tai nạn giao thông, vui lòng tham khảo [trang Web của tỉnh \(Thông tin hướng dẫn về Văn phòng tư vấn tai nạn giao thông \(Chuo, Rokko, Kennan, Kensei\)\)](#) (liên kết ngoài). Phí tư vấn là 0 yên và bạn cần hẹn trước.



2.3 Khi xảy ra hỏa hoạn ⇒ Gọi số 119

Sở cứu hỏa sẽ trả lời điện thoại. Vui lòng cho sở cứu hỏa biết các thông tin sau. Ngay cả khi bạn không thể nói tiếng Nhật, bạn sẽ được kết nối với tổng đài viên của Trung tâm hỗ trợ thông dịch qua điện thoại hỗ trợ 19 ngôn ngữ.

- ① Đây là trường hợp hỏa hoạn.
- ② Địa điểm và đặc điểm nhận dạng nơi xảy ra hỏa hoạn
- ③ Có những vật gì đang cháy?
- ④ Có người nào sơ tán chậm trễ không?

Những việc cần làm khác

- ① Khi có khói bốc ra, hãy lấy khăn ướt che lên miệng, cúi thấp người xuống khi sơ tán.
- ② Hô to “Kajida (Có hỏa hoạn)” và thông báo cho mọi người xung quanh.



2.4 Khi bị bệnh cấp tính, thương tích nghiêm trọng ⇒ Gọi số 119

Sở cứu hỏa sẽ trả lời điện thoại. Vui lòng cho sở cứu hỏa biết các thông tin sau. Ngay cả khi bạn không thể nói tiếng Nhật, bạn sẽ được kết nối với tổng đài viên của Trung tâm hỗ trợ thông dịch qua điện thoại hỗ trợ 19 ngôn ngữ.

- ① Đây là trường hợp cấp cứu.
- ② Địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cho xe cấp cứu
- ③ Số người, tuổi và giới tính của người bị bệnh hoặc bị thương
- ④ Tình trạng của người bị bệnh hoặc bị thương (Có thể nói chuyện hay không, có ý thức hay không, có thể bước đi hay không, v.v...)



2.5 Khi bị bệnh vào thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ hoặc ban đêm

Thành phố có những phòng khám có thể sơ cứu vào thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ và ban đêm. Khi đến khám bệnh, bạn cần mang theo thẻ bảo hiểm sức khỏe và lệ phí khám bệnh.

■ Phòng khám ban đêm vào ngày nghỉ tại thành phố Hitachinaka

20-32 Ishikawa-cho, Hitachinaka-shi, Điện thoại: 029-274-3240

Ngày nghỉ [Chủ nhật, ngày lễ, ngày 31/12 ~ ngày 3/1]

Khoa nội, Khoa ngoại, Khoa nhi (9:00 ~ 11:30, 13:00 ~ 15:30)

Ban đêm [Thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ]

Khoa nội, Khoa ngoại, Khoa nhi (19:00 ~ 21:30)



■ “Tư vấn cấp cứu trẻ em qua điện thoại Ibaraki”

Thời gian tư vấn: Hỗ trợ 24 giờ/ngày, 365 ngày/năm, Điện thoại: #8000 hoặc 050-5445-2856

■ “Tư vấn cấp cứu người lớn qua điện thoại Ibaraki”

Thời gian tư vấn: Hỗ trợ 24 giờ/ngày, 365 ngày/năm, Điện thoại: #7119 hoặc 050-5445-2856

■ “Hệ thống thông tin y tế cấp cứu tỉnh Ibaraki”

Khi bạn muốn tra cứu bệnh viện gần nhà, bệnh viện khám bệnh vào ngày nghỉ, bệnh viện có bác sĩ có thể nói tiếng nước ngoài, hãy sử dụng Hệ thống thông tin y tế cấp cứu tỉnh Ibaraki.

Vui lòng tham khảo [Trang Web tìm kiếm \(Search for a doctor\)](#) (liên kết ngoài).

3 Phòng chống thảm họa



Từ Phòng chống thảm họa có nghĩa là chuẩn bị sẵn sàng khi xảy ra thảm họa. Nhật Bản là quốc gia thường xuyên xảy ra động đất. Ngoài ra, từ tháng 7 đến tháng 10 là thời gian các cơn bão đổ bộ vào Nhật Bản, khiến gió thổi mạnh và trời đổ mưa lớn. Khi có mưa lớn, cảnh báo lũ lụt sẽ được phát ra, nước từ các con sông có thể dâng tràn bờ.

3.1 Chuẩn bị ứng phó với thảm họa

Ban An toàn
đời sống

029-273-0111 (Số nội bộ) 3211, 3218

(1) Những việc cần chuẩn bị trước

- ① Vui lòng xác nhận trước nơi sơ tán gần nhà của bạn.
Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Danh sách nơi sơ tán chỉ định mở cửa khi xảy ra thảm họa\)](#).
- ② Vui lòng xác nhận trước mức độ nguy hiểm của nơi mà bạn đang sinh sống.
Chi tiết vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(non-Japanese, Phòng chống thảm họa\)](#).
 - Bản đồ cảnh báo nguy hiểm lũ lụt (Tiếng Nhật)
 - Bản đồ cảnh báo nguy hiểm sạt lở đất (Tiếng Nhật)
 - Bản đồ cảnh báo nguy hiểm sóng thần, bản đồ khu vực giả định ngập lụt do sóng thần và bản đồ sơ tán khi có sóng thần (Tiếng Nhật)
 - Bản đồ cảnh báo nguy hiểm hiện tượng đất hóa lỏng (Tiếng Nhật)
- ③ Vui lòng chuẩn bị sẵn các vật dụng phòng chống thảm họa có thể cầm đi ngay. (Đèn pin, bộ sạc di động, radio, bật lửa, đồ đi mưa, găng tay bảo hộ lao động, khẩu trang, còi, khăn, quần áo để thay, túi nhựa, thuốc, khẩu trang, dung dịch khử trùng, nhiệt kế, v.v...)
- ④ Vui lòng chuẩn bị sẵn các vật dụng phòng chống thảm họa dự phòng trong nhà. (Nước và lương thực cho 7 ngày, bếp ga mini, khăn giấy ướt, quần áo để thay, khăn, nệm, bật lửa, đèn pin, đèn bão, radio, pin, thuốc, khẩu trang, dung dịch khử trùng, nhiệt kế, v.v...)
- ⑤ Vui lòng cố định các đồ gia dụng để tránh đổ ngã.
- ⑥ Vui lòng xác định trước với gia đình của bạn về phương thức liên lạc với gia đình và địa điểm tập trung.
- ⑦ Vui lòng tham gia các buổi diễn tập phòng chống thảm họa được tổ chức trong khu vực và các buổi “diễn tập đón trẻ” được tổ chức tại trường học của con em bạn. “Diễn tập đón trẻ” là cuộc diễn tập nhằm đảm bảo việc trẻ được người giám hộ đón khi xảy ra thảm họa.

(2) Để nắm bắt thông tin về thảm họa

- ① Hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa
Thành phố Hitachinaka đã thiết lập trạm phát thanh ngoài trời cho hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa trong thành phố, để phát các thông báo khẩn cấp về thảm họa bằng tiếng Nhật. Ngoài ra, bạn có thể thuê thiết bị thu nhận tín hiệu tại nhà để nghe thông tin trên hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa với giá 0 yên. Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Cho thuê miễn phí thiết bị thu nhận tín hiệu tại nhà của hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa\)](#).
- ② Email An toàn – An tâm Hitachinaka
Bạn có thể nhận được nội dung đã phát trên hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa qua email.
Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Email An toàn – An tâm Hitachinaka\)](#).
- ③ Twitter
Chúng tôi sẽ đăng tải nội dung đã phát trên hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa lên Twitter.
Tài khoản Twitter (@hitachinakacity)
* Vui lòng lưu ý cẩn thận khi sử dụng SNS, vì có một số thông tin cũ và thông tin không chính xác.
- ④ Trang Web của thành phố Hitachinaka
Khi xảy ra thảm họa lớn, bạn có thể kiểm tra thông tin thảm họa trên trang Web của thành phố.

(3) Hãy cố gắng sử dụng dịch vụ nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa

Dịch vụ nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa là dịch vụ chỉ có thể sử dụng khi xảy ra động đất, bão và mưa lớn. Khi xảy ra thảm họa lớn, việc kết nối điện thoại sẽ trở nên khó khăn, do đó hãy sử dụng dịch vụ nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa. Bạn có thể nhập tin nhắn bằng văn bản và ghi âm bằng giọng nói.

Nhập bằng văn bản

- ① Bảng nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa (Web171)
 - Bạn có thể sử dụng máy tính hoặc điện thoại di động để nhập số điện thoại và tin nhắn bằng văn bản.
 - Bạn có thể xem tin nhắn đã được nhập cho số điện thoại.NTT khu vực phía Đông Nhật Bản: <https://www.ntt-east.co.jp/saigai/web171/>
NTT khu vực phía Tây Nhật Bản: <https://www.ntt-west.co.jp/dengon/web171/>
- ② Bảng nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa
 - Bạn có thể nhập tin nhắn bằng văn bản từ điện thoại di động.
 - Bạn có thể xem tin nhắn đã được nhập cho số điện thoại di động.

Nhập bằng giọng nói

- ③ Tổng đài nhắn tin chuyên dùng khi xảy ra thảm họa (171)
 - Bạn có thể ghi âm tin nhắn bằng giọng nói từ điện thoại cố định và điện thoại công cộng.
 - Bạn có thể nghe tin nhắn đã được ghi âm cho số điện thoại.NTT khu vực phía Đông Nhật Bản: <https://www.ntt-east.co.jp/saigai/voice171/>
NTT khu vực phía Tây Nhật Bản: <https://www.ntt-west.co.jp/dengon/>
- ④ Dịch vụ truyền tin bằng giọng nói chuyên dùng khi xảy ra thảm họa
 - Đây là dịch vụ gửi tin nhắn bằng giọng nói từ điện thoại thông minh, v.v... đã cài đặt sẵn ứng dụng chuyên dùng. Bạn có thể gửi tin nhắn bằng giọng nói giữa các công ty điện thoại khác nhau.

(4) Xây dựng các mối quan hệ để hỗ trợ lẫn nhau khi xảy ra thảm họa

Hãy làm quen với những người hàng xóm ngay từ những ngày thường nhật. Nếu có vấn đề gì không hiểu, hãy trao đổi với hàng xóm của bạn. Vui lòng tham gia các sự kiện như các lễ hội và các buổi diễn tập phòng chống thảm họa, v.v... được tổ chức trong khu vực.

(5) Tham gia bảo hiểm

Nếu bạn sở hữu nhà hoặc xe ô tô, bạn nên tham gia bảo hiểm phi nhân thọ để được bồi thường chi phí sửa chữa trong trường hợp bị thiệt hại do động đất, lũ lụt, hỏa hoạn, v.v...

3.2 Các loại thông tin sơ tán

Mức cảnh báo	Tên thông tin sơ tán	Giải thích
Cấp độ 3	Sơ tán người cao tuổi, v.v...	Những người mất nhiều thời gian để sơ tán như trẻ em và người lớn tuổi nên nhanh chóng sơ tán đến nơi sơ tán (Lưu ý 1). Những người khác nên chuẩn bị sơ tán.
Cấp độ 4	Chỉ thị sơ tán	Hãy sơ tán tất cả mọi người ra khỏi khu vực nguy hiểm.
Cấp độ 5	Thông tin xảy ra thảm họa	Hãy hành động chính xác nhất có thể để bảo vệ tính mạng.

Hãy mang theo ít đồ đạc khi sơ tán. Và hãy giúp đỡ trẻ em, người lớn tuổi, người bị bệnh, người bị thương sơ tán.

(Lưu ý 1) Nơi sơ tán là nơi bạn sẽ ở lại khi xảy ra thảm họa khiến bạn gặp nguy hiểm nếu ở trong nhà. Đây là nơi mà bất cứ ai cũng có thể sử dụng. Ở đây bạn có thể nhận được thực phẩm và nước ở mức tối thiểu, các thông tin hữu ích, v.v...

3.3 Khi xảy ra động đất

Ở Nhật Bản, cường độ rung chuyển của một trận động đất được biểu thị bằng chữ số và được gọi là cường độ địa chấn. Cường độ địa chấn có 10 mức và chữ số càng lớn biểu thị cường độ địa chấn càng mạnh. Mức cường độ địa chấn theo thứ tự tăng dần gồm “Cường độ địa chấn 0”, “Cường độ địa chấn 1”, “Cường độ địa chấn 2”, “Cường độ địa chấn 3”, “Cường độ địa chấn 4”, “Cường độ địa chấn 5 yếu”, “Cường độ địa chấn 5 mạnh”, “Cường độ địa chấn 6 yếu”, “Cường độ địa chấn 6 mạnh”, “Cường độ địa chấn 7”.

Để biết thêm chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Cục Khí tượng \(về động đất\)](#) (liên kết ngoài).



(1) Khi đang ở trong tòa nhà

- Hãy chui xuống dưới gầm một chiếc bàn chắc chắn và bảo vệ đầu của bạn.
- Hãy mở cửa để bạn có thể chạy thoát ra ngoài.
- Đừng chạy ngay ra ngoài vì bên ngoài có thể sẽ có kính cửa sổ vỡ bị rơi xuống.
- Hãy tắt lửa thiết bị sử dụng gas và lò sưởi, v.v... Nếu bạn không thể tắt lửa, hãy gọi điện thoại đến số 119.

(2) Khi ở bên ngoài

- Hãy bảo vệ đầu vì có thể sẽ có các vật thể rơi xuống từ phía trên đầu của bạn.
- Đừng đi vào các con đường hẹp.
- Đừng lại gần các bức tường rào hoặc vách đá.
- Hãy chạy đến các địa điểm rộng như công viên, sân trường, v.v...
- Nếu đang lái xe, hãy dừng xe ở bên trái đường theo cách thức an toàn. Khi đỗ xe trên đường và chạy đi sơ tán, hãy để lại chìa khóa bên trong xe.
- Nếu bạn đang ở trong thang máy, hãy ra khỏi thang máy ngay lập tức.



(3) Khi đang ở gần biển hoặc sông

- Các khu vực gần biển và sông là những địa điểm nguy hiểm do sóng thần có khả năng đổ bộ. Hãy lập tức chạy đến nơi cao.
- Nếu bạn không thể sơ tán bằng ô tô do đường không thể lưu thông hoặc đông đúc, hãy để xe lại và chạy đi sơ tán.
- Sóng thần có thể xảy ra nhiều lần. Hãy xác nhận thông tin về sóng thần bằng radio, v.v...

3.4 Khi xảy ra bão, mưa lớn, lốc xoáy

Mùa bão của Nhật Bản là từ tháng 7 đến tháng 10. Hơn nữa, vào tháng 9, thường xuất hiện các cơn lốc xoáy. Khi lốc xoáy đến gần, gió sẽ thổi mạnh và bầu trời trở nên tối đen, mưa giông và mưa đá lớn xuất hiện.

(1) Khi có bão, mưa lớn

- Gió mạnh có thể khiến nhà cửa bị sụp đổ. Hãy kiểm tra và gia cố nhà cửa, đưa các chậu cây, v.v... được đặt bên ngoài ngôi nhà vào trong nhà.
- Hãy đóng cửa chớp và ở trong nhà.
- Khi ngôi nhà có khả năng bị ngập lụt, hãy di chuyển các đồ gia dụng, sản phẩm điện, xe ô tô, xe đạp, v.v... lên chỗ cao.
- Điện và nước máy có thể bị ngừng cung cấp. Hãy chuẩn bị sẵn đèn pin và radio, dự trữ nước trong bồn tắm.
- Không đến gần biển, sông, rãnh nước, khu vực có khả năng xảy ra sạt lở đất.
- Hãy sơ tán ngay khi chỉ thị sơ tán được phát trên tivi hoặc radio.



(2) Khi có lốc xoáy

- Nếu bạn đang ở bên ngoài, hãy chạy ngay vào tòa nhà kiên cố gần đó.
- Nếu không có tòa nhà kiên cố nào gần đó, hãy áp sát người xuống chỗ rãnh nước hoặc hốc lõm, sử dụng cả hai cánh tay để bảo vệ đầu và cổ.
- Nếu đang ở trong tòa nhà, hãy đóng cửa chớp, cửa sổ, rèm, đồng thời tránh xa tường và cửa sổ trong phòng.
- Không được đi ở dưới gầm cầu hoặc gầm cầu vượt.

3.5 Nếu xảy ra tai nạn hạt nhân

Tỉnh Ibaraki có các cơ sở liên quan đến hạt nhân. Nếu xảy ra tai nạn hạt nhân, hãy nắm bắt thông tin chính xác trên TV, radio, hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa, v.v... Hãy cẩn thận khi sử dụng SNS, vì có một số thông tin cũ và thông tin không chính xác. Ngoài ra, để không gây cản trở các hoạt động phòng chống thảm họa, vui lòng hạn chế liên hệ cho các cơ quan liên quan đến phòng chống

(1) Thảm họa hạt nhân là gì?

Không giống như thảm họa do gió mạnh và mưa lớn, động đất hay hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân là loại thảm họa không thể cảm nhận được bằng năm giác quan.

Trong trường hợp xảy ra tai nạn hạt nhân, rất khó để tự xác định được có ảnh hưởng nào đến cơ thể và nên hành động như thế nào.

Để ứng phó đúng cách với thảm họa hạt nhân, cần phải hành động theo chỉ dẫn của chính phủ, tỉnh và thành phố, quận, thị trấn, làng xã dựa trên tình hình của các cơ sở hạt nhân và kết quả đo đạc phóng xạ trong môi trường.

(2) Nhiễm xạ bên ngoài và nhiễm xạ bên trong

“Phơi nhiễm” là việc cơ thể tiếp xúc với tia phóng xạ. Việc tiếp xúc với tia phóng xạ phát ra từ chất phóng xạ ở bên ngoài cơ thể được gọi là “nhiễm xạ bên ngoài” , còn tiếp xúc với các chất phóng xạ được đưa vào cơ thể qua đường ăn uống hoặc hô hấp, v.v... thì được gọi là “nhiễm xạ bên trong” .

(3) Nắm bắt thông tin chính xác

Trong trường hợp xảy ra tai nạn tại cơ sở hạt nhân, hãy đưa ra phán đoán phù hợp theo thông tin được truyền đi và hành động một cách bình tĩnh. Thông tin về vụ tai nạn được đăng trên trang web của thành phố do đó người nước ngoài không hiểu tiếng Nhật, hãy xác nhận với người Nhật ở gần đó, hoặc sử dụng chức năng dịch tự động để đọc những thông tin này.

[Thông tin được gửi đến khi xảy ra tai nạn]

- Khi nào, tại cơ sở nào và sự việc gì đã xảy ra
- Về tình hình vụ tai nạn và dự báo cho tương lai
- Các hành động cư dân nên thực hiện, v.v...

(4) Khi có chỉ thị lánh nạn trong nhà

Khi có chỉ thị lánh nạn trong nhà, hãy ngay lập tức đi vào trong tòa nhà, để giảm lượng phơi nhiễm hãy đóng tất cả cửa ra vào và cửa sổ, về nguyên tắc cũng không để thông gió. Ngoài ra, khi bạn trở về từ bên ngoài, hãy rửa mặt và tay, súc miệng và thay quần áo.

[Cách ngăn ngừa nhiễm xạ bên trong khi bạn ở ngoài đường]

- Đeo khẩu trang
- Nhúng khăn hoặc khăn tay, v.v... vào nước, vắt kỹ, rồi bịt miệng và mũi.

(5) Khi có hướng dẫn uống thuốc Iodine ổn định

Tại thành phố Hitachinaka, để ngăn ngừa hoặc giảm nhiễm xạ bên trong do tai nạn hạt nhân, mọi cư dân thành phố được phát “thuốc Iodine ổn định” . Thuốc Iodine ổn định được dùng trong trường hợp xảy ra tai nạn hạt nhân. Nếu xảy ra tai nạn hạt nhân và cần phải dùng thuốc Iodine ổn định, chúng tôi sẽ thông báo qua hệ thống phát thanh khẩn cấp về phòng chống thảm họa. Để được nhận thuốc Iodinet ổn định, hãy mang phiếu kiểm tra đã được gửi đến nhà bạn qua đường bưu điện và đi đến nhà thuốc kê đơn. Nếu bạn bị mất phiếu kiểm tra, vui lòng đến Trung tâm chăm sóc sức khỏe.

4 Chuyển nhà

4.1 Khi bạn muốn thuê nhà

(1) Căn hộ hoặc nhà ở

Thông thường bạn có thể tìm căn hộ hoặc nhà ở thông qua đại lý bất động sản. Bạn sẽ phải làm nhiều thủ tục khác nhau, vì vậy nên đi cùng người biết tiếng Nhật. Khi ký hợp đồng, bạn có thể sẽ cần phải đóng tiền cọc và tiền đặt cọc bên cạnh tiền thuê nhà. Cũng có trường hợp bạn cần có người bảo lãnh.



Tiền cọc

Là số tiền đưa cho chủ nhà như lời cảm ơn khi thuê phòng. Thông thường sẽ bằng 1 ~ 2 tháng tiền thuê nhà.

Tiền đặt cọc

Là số tiền gửi cho chủ nhà như một khoản phí sửa chữa phòng. Thông thường sẽ bằng 1 ~ 3 tháng tiền thuê nhà. Khi bạn chuyển đi, nếu chi phí sửa phòng ít hơn tiền đặt cọc, thì số tiền còn lại sẽ được trả lại.

Người bảo lãnh

Là người trả tiền thay trong trường hợp người thuê nhà không thanh toán tiền thuê.

(2) Nhà ở do nhà nước quản lý (nhà ở do thành phố/tỉnh quản lý)

Bộ phận Nhà ở
Ban Nhà ở

029-273-0111 (Số nội bộ) 6212, 6213

Nhà ở do nhà nước quản lý là nhà ở được thành phố hoặc tỉnh chuẩn bị cho những người có thu nhập thấp và đang gặp khó khăn về nhà ở. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(về nhà ở do thành phố quản lý\)](#). Ngoài ra, để biết thêm thông tin về nhà ở do tỉnh quản lý ở thành phố Hitachinaka, vui lòng tham khảo [trang web của Trung tâm Quản lý nhà ở tỉnh Ibaraki \(hướng dẫn về nhà ở do tỉnh quản lý\)](#) (liên kết bên ngoài).



(3) Điểm cần lưu ý

- Vui lòng không cải tạo lại nhà cho thuê. Không sơn hay đóng đinh lên tường.
- Không cho người khác thuê phòng bạn đang thuê.
- Nếu muốn ở chung với người khác, bạn cần thông báo trước cho chủ nhà.

4.2 Đăng ký cư trú

Ban thị dân

029-273-0111 (Số nội bộ) 1172, 1173, 1174, 1175



Những người đã chuyển đi và thay đổi nơi ở của mình, vui lòng làm thủ tục tại Ban thị dân tại trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato. Tại thời điểm này, bạn sẽ được yêu cầu ghi địa chỉ mới trên thẻ lưu trú. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng [tham khảo trang web của thành phố \(Nhà ở và chuyển nhà\)](#).

Ngoài ra, bạn cần phải làm các thủ tục liên quan đến bảo hiểm sức khỏe quốc gia và tiền trợ cấp quốc gia, thủ tục nhập học chuyển tiếp đến trường tiểu học và trung học cơ sở, v.v...

Các loại khai báo	Thời hạn khai báo	Giấy tờ cần thiết
①Chuyển đến từ nước ngoài	Trong vòng 14 ngày kể từ ngày xin phép lưu trú	• Hộ chiếu • Thẻ lưu trú hoặc Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt
②Chuyển đến từ thành phố, quận, thị trấn, làng xã khác	Trong vòng 14 ngày kể từ khi bắt đầu sống ở thành phố Hitachinaka	• Giấy chứng nhận chuyển đi • Thẻ lưu trú hoặc Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt • Thẻ My number (chỉ đối với người có thẻ)
③Chuyển chỗ ở trong thành phố	Trong vòng 14 ngày kể từ khi bắt đầu sống ở địa chỉ mới	• Thẻ lưu trú hoặc Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt • Thẻ My number (chỉ đối với người có thẻ)
④Chuyển ra ngoài thành phố, chuyển ra nước ngoài	Trong vòng 14 ngày trước ngày dự định chuyển đi	• Thẻ lưu trú hoặc Giấy chứng nhận người vĩnh trú đặc biệt

* Có thể cần có các loại giấy tờ khác.

* Về thẻ My number

My number là mã số gồm 12 chữ số được chỉ định cho tất cả những người có giấy đăng ký cư trú tại Nhật Bản, bao gồm cả người nước ngoài. Khoảng 1 tháng sau khi bạn đăng ký cư trú lần đầu tiên, bạn sẽ nhận được Giấy thông báo mã số cá nhân qua đường bưu điện.

Để nhận được thẻ My number, hãy sử dụng đơn đăng ký được gửi kèm theo Giấy thông báo mã số cá nhân để làm thủ tục cấp thẻ.

Thẻ My number có ảnh chụp khuôn mặt và ghi địa chỉ cũng có thể được sử dụng như giấy tờ tùy thân hợp pháp hoặc chứng nhận điện tử.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố](#) (liên quan đến [mã số cá nhân \(My number\)](#)).

4.3 Khi chuyển trường

Ban thị dân

029-273-0111 (Số nội bộ) 1172, 1173, 1174, 1175

Ban giáo vụ

029-273-0111 (Số nội bộ) 7325, 7326

(1) Thủ tục chuyển trường tiểu học và trung học cơ sở tại Nhật Bản

[Khi chuyển nhà trong thành phố và thay đổi học khu (chuyển chỗ ở)]

①Thủ tục trước khi chuyển chỗ ở trong thành phố

- Nhận “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” tại trường trẻ đang theo học.

② Thủ tục sau khi chuyển đi trong thành phố

- Làm thủ tục “Khai báo chuyển chỗ ở” tại Ban thị dân ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato, và nhận “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” . (Tham khảo phần “4.2 Đăng ký cư trú, mục ③ Chuyển chỗ ở trong thành phố”)
- Vui lòng nộp các giấy tờ sau như “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” , “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” cho trường học mới.

[Khi chuyển đến thành phố Hitachinaka từ địa phương khác (chuyển đến)]

① Thủ tục trước khi chuyển đến thành phố Hitachinaka

- Làm thủ tục “Khai báo chuyển đi” tại quầy của thành phố, quận, thị trấn, làng xã nơi bạn sống từ trước đến nay, và nhận “Giấy chứng nhận chuyển đi” .
- Nhận “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” tại trường trẻ theo học từ trước đến nay.

② Thủ tục sau khi chuyển đến thành phố Hitachinaka

- Làm thủ tục “Khai báo chuyển đến” tại Ban thị dân ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato, và nhận “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” . (Tham khảo phần “4.2 Đăng ký cư trú, mục ② Chuyển đến từ thành phố, quận, thị trấn, làng xã khác”)
- Vui lòng nộp các giấy tờ sau như “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” , “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” cho trường học mới.

[Khi chuyển nhà từ thành phố Hitachinaka đến địa phương khác (chuyển đi)]

① Thủ tục trước khi chuyển ra khỏi thành phố Hitachinaka

- Nhận “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” tại trường trẻ đang theo học.
- Làm thủ tục “Khai báo chuyển đi” tại Ban thị dân ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato, và nhận “Giấy chứng nhận chuyển đi” . (Tham khảo phần “4.2 Đăng ký cư trú, mục ④ Chuyển ra ngoài thành phố”)

② Thủ tục sau khi chuyển ra khỏi Thành phố Hitachinaka

- Vui lòng làm thủ tục “Khai báo chuyển đến” tại quầy của thành phố, quận, thị trấn, làng xã nơi chuyển đến, và nộp “Giấy chứng nhận đang theo học” , “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” cho trường học mới.

Để biết thêm về các thủ tục chi tiết, vui lòng liên hệ với địa phương nơi chuyển đến và trường học mới.

(2) Khi chuyển đến từ nước ngoài, và lần đầu tiên trẻ theo học trường tiểu học hoặc trung học cơ sở ở Nhật Bản

① Thủ tục trước khi chuyển đến thành phố Hitachinaka

- Nếu trẻ đã từng theo học tại trường ở nước ngoài, vui lòng nhận “Giấy chứng nhận đang theo học” , v.v... để chứng minh rằng trẻ đã theo học tại trường học ở nước ngoài. Nếu trẻ đã từng theo học tại trường học Nhật Bản, vui lòng nhận “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” .

② Thủ tục sau khi chuyển đến thành phố Hitachinaka

- Vui lòng làm thủ tục “Khai báo chuyển đến” tại Ban thị dân ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato. (Tham khảo phần “4.2 Đăng ký cư trú, mục ① Chuyển đến từ nước ngoài”)
- Thông báo rằng bạn có con đang ở độ tuổi từ 6 đến 15 tuổi và nhận “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” .
- Vui lòng nộp các giấy tờ sau như “Thông báo đơn giản về nhập học chuyển tiếp” , “Giấy chứng nhận đang theo học” và “Giấy chứng nhận cấp sách giáo khoa” cho trường học mới.

Ở Nhật Bản, việc người nước ngoài đi học không phải là nghĩa vụ về mặt pháp luật, nhưng họ được khuyến khích đi học.

4.4 Bắt đầu sử dụng điện

(1) Thủ tục

Các công ty điện lực Nhật Bản được chia thành 3 loại công ty: “sản xuất điện”, “truyền tải điện” và “bán điện”. Công ty bán điện được gọi là đơn vị cung cấp bán lẻ điện. Sau khi bạn đã xác định nơi ở, hãy chọn đơn vị cung cấp bán lẻ điện phù hợp với nguyện vọng của bạn để ký hợp đồng. Nếu bạn sống ở nhà cho thuê hoặc căn hộ, có thể bạn không được tự do lựa chọn. Vui lòng trao đổi ý kiến trước với chủ nhà hoặc công ty quản lý.



Danh sách tên các đơn vị cung cấp bán lẻ điện đã đăng ký có ghi trên trang web.

Bạn có thể biết được về các công ty có thể mua điện ở thành phố Hitachinaka. Vui lòng tham khảo [trang web của Cục Tài nguyên và Năng lượng, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản \(danh sách các đơn vị cung cấp bán lẻ điện đã đăng ký\)](#) (liên kết bên ngoài).

[Khi ký hợp đồng]

- ①Hãy chọn đơn vị cung cấp bán lẻ điện.
- ②Kiểm tra nội dung hợp đồng.

Phí sử dụng điện, thời hạn hợp đồng, phí hủy hợp đồng, v.v...

- ③Hãy chọn công ty điện lực sản xuất điện hoặc gói cước rẻ.

[Khi muốn thay đổi đơn vị cung cấp bán lẻ điện]

Hãy cho đơn vị cung cấp bán lẻ điện bạn mong muốn biết tên công ty điện lực hiện tại bạn đang ký hợp đồng. Ngoài ra, hãy cho biết những nội dung sau được ghi trong “Thông báo lượng sử dụng điện”.

- Mã khách hàng
- Mã số đặc định của địa điểm cung cấp
- Ngày mong muốn chuyển đổi

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của Cục Tài nguyên và Năng lượng, Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp Nhật Bản \(làm cách nào để chuyển đổi công ty điện lực?\)](#) (liên kết bên ngoài).

Nếu đã có hợp đồng, hãy làm như sau:

- ①Bật bộ ngắt ampe.
- ②Bật cầu dao chống rò điện.
- ③Bật aptomat vỏ đúc.

(2) Thiết bị điện

Điện ở tỉnh Ibaraki là 100 V, 50 Hz. Điện ở phía Tây Nhật Bản là 60 Hz, vì vậy khi bạn chuyển đến, một số thiết bị điện sẽ cần được điều chỉnh. Vui lòng lưu ý rằng có thể sẽ không sử dụng được các thiết bị điện của nước ngoài sử dụng điện 200 V, v.v...

(3) Cách thanh toán tiền điện

Thanh toán số tiền trên hóa đơn đã được gửi cho bạn tại ngân hàng, bưu điện hoặc cửa hàng tiện lợi trước thời hạn thanh toán. Khoản thanh toán cũng có thể được tự động trừ từ tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản bưu điện của bạn.

4.5 Bắt đầu sử dụng gas

(1) Thủ tục

Các loại gas sẽ khác nhau tùy thuộc vào nơi bạn sống. Loại gas được ghi trên phiếu ghi số trên máy đo.

Khi bạn gọi đến công ty gas, nhân viên của công ty gas sẽ đến nhà bạn để mở van nguồn và kiểm tra thiết bị. Đối với các nhà cung cấp khí propan, vui lòng tham khảo [trang web của Hiệp hội An toàn Khí đốt Cao áp Tỉnh Ibaraki \(danh sách các đại lý khí đốt LP\)](#) (liên kết bên ngoài).

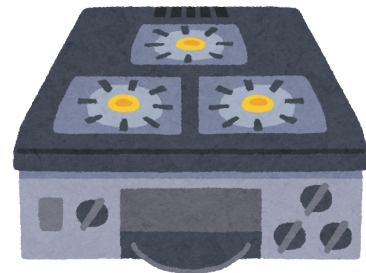
(2) Thiết bị được sử dụng

Đối với các thiết bị được sử dụng, hãy sử dụng các thiết bị phù hợp với loại gas. Nếu bạn sử dụng thiết bị không phù hợp với loại gas, thì sẽ xảy ra hiện tượng đốt cháy không hoàn toàn, rất nguy hiểm.

(3) Xác nhận an toàn

Hãy lưu ý những điều sau khi sử dụng gas:

- Kiểm tra đánh lửa và tắt lửa bằng mắt.
- Đảm bảo thông khí.



(4) Cách thanh toán tiền gas

Thanh toán số tiền trên hóa đơn đã được gửi cho bạn tại ngân hàng, bưu điện hoặc cửa hàng tiện lợi trước thời hạn thanh toán. Khoản thanh toán cũng có thể được tự động trừ từ tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản bưu điện của bạn.

4.6 Bắt đầu sử dụng hệ thống cấp thoát nước

Ban Dịch vụ
thành phố

Công ty Đời sống,
Văn hóa, Thể thao

029-274-1177



(1) Thủ tục

Khi bạn bắt đầu sử dụng nước, vui lòng làm thủ tục tại Ban Dịch vụ thành phố của Công ty Đời sống, Văn hóa, Thể thao thành phố Hitachinaka. Bạn cần thực hiện các thủ tục khi chuyển nhà, khi thay đổi người sử dụng nước, hoặc kể cả khi không sử dụng nước trong thời gian dài.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(khi bắt đầu hoặc ngừng sử dụng nước\)](#).

(2) Cách thanh toán tiền cấp thoát nước

Tiền cấp thoát nước sẽ được tính gộp 2 tháng một lần. Thanh toán số tiền trên hóa đơn đã được gửi cho bạn tại ngân hàng, bưu điện hoặc cửa hàng tiện lợi trước thời hạn thanh toán. Khoản thanh toán cũng có thể được tự động trừ từ tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản bưu điện của bạn. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(muốn biết về tiền cước\)](#).

(3) Khi nước bị rò rỉ, v.v...

Nếu nước bị rò rỉ, người đang sống trong căn hộ hoặc nhà cho thuê hãy trao đổi ý kiến với chủ nhà. Nếu bạn sở hữu nhà riêng, hãy trao đổi ý kiến với công ty xây dựng ngôi nhà hoặc [cơ sở thi công thiết bị cấp nước do thành phố Hitachinaka chỉ định](#). Nếu gặp vấn đề như khi hệ thống thoát nước bị tắc, v.v..., hãy trao đổi ý kiến với [cửa hàng xây dựng được chỉ định về thiết bị thoát nước của thành phố Hitachinaka](#).

4.7 Rác không cần thiết sau khi chuyển nhà

Ban Giải pháp
chất thải

029-273-0111 (Số nội bộ) 3324, 3325, 3326

Vui lòng tự mang rác cháy được có chiều dài 1 cạnh từ 50 cm trở lên đến Trung tâm xử lý rác Hitachinaka - Tokai. Hãy tự mang rác không cháy được và rác tài nguyên đến Trung tâm tái chế tài nguyên. Đối với những loại rác công kênh mà bạn không thể tự mình mang đi, hãy gọi điện thoại đăng ký với Ban Giải pháp chất thải và đơn vị sẽ đến tận lối vào của nhà bạn để thu gom. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(dành cho người vứt khối lượng lớn rác khi chuyển nhà, v.v... \(cách xử lý rác công kênh\)\)](#).

Không thu gom TV, máy điều hòa, tủ lạnh, máy giặt, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(cách xử lý TV, máy điều hòa, tủ lạnh và máy giặt\)](#).

4.8 Các thủ tục khác

(1) Công ty điện thoại

Vui lòng thông báo cho công ty điện thoại bạn đang ký hợp đồng biết rằng bạn đã chuyển nhà.

(2) Bưu điện

Khi bạn thông báo cho bưu điện rằng bạn đã chuyển nhà, bạn sẽ nhận bưu kiện ở địa chỉ mới trong 1 năm. Bạn cũng có thể đăng ký qua internet hoặc điện thoại di động.

(3) Ngân hàng

Vui lòng liên lạc với ngân hàng nơi bạn có tài khoản để cho biết rằng bạn đã chuyển nhà. Bạn có thể đăng ký qua internet hoặc qua đường bưu điện.

(4) Giấy phép lái xe ô tô

Vui lòng làm thủ tục thay đổi địa chỉ tại sở cảnh sát hoặc trung tâm sát hạch giấy phép lái xe nơi bạn chuyển đến. Bạn cần có giấy tờ chứng minh về địa chỉ mới.

5 Sinh hoạt

5.1 Hội tự trị địa phương

Ban Hoạt động
cư dân

029-273-0111 (Số nội bộ) 3222, 3223, 3224

Tại thành phố Hitachinaka, có các tổ chức tự trị của cư dân được gọi là “Hội tự trị địa phương” ở mỗi khu vực. Hội tự trị địa phương là một tổ chức nơi các cư dân giúp đỡ lẫn nhau thông qua các hoạt động như vệ sinh làm sạch khu vực, thu hồi tài nguyên, phòng chống tội phạm, trông nom trẻ em và người già, v.v... Ngoài ra còn có các sự kiện như lễ hội và hội thao, v.v... Hãy tham gia cùng chúng tôi.



[Nếu bạn tham gia:]

- ①Bạn sẽ nhận được thông báo gửi từ thành phố thông qua hội tự trị địa phương.
- ②Bạn có thể giao lưu với người dân địa phương và giúp đỡ lẫn nhau trong trường hợp khẩn cấp.
- ③Bạn cần phải trả phí của hội tự trị địa phương, v.v...

[Để xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với hàng xóm:]

- ①Không mở nhạc với âm lượng lớn hoặc nói chuyện lớn tiếng.
- ②Hãy phân loại và vứt rác vào đúng ngày, thời gian và địa điểm đã quy định.
- ③Hãy đỗ xe đạp hoặc xe ô tô đúng nơi quy định.

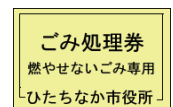
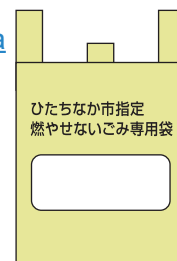
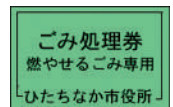
5.2 Cách xử lý rác

Ban Giải pháp
chất thải

029-273-0111 (Số nội bộ) 3324, 3325, 3326



Để biết thông tin về cách phân loại rác cháy được và rác không cháy được, rác tài nguyên, rác cống kênh, và rác không thể xử lý trong thành phố, vui lòng xem tập sách “Cách xử lý rác gia đình đúng cách ở thành phố Hitachinaka”. Hãy đến lấy tập sách này ở Ban Giải pháp chất thải, hoặc tải xuống bản PDF từ [trang web của thành phố \(non-Japanese \(không phải tiếng Nhật\), cách xử lý rác\)](#). Hoặc tham khảo [trang web của thành phố \(cách xử lý rác\)](#). Về ngày và thời gian vứt rác của khu vực nơi mình sinh sống, vui lòng tham khảo [trang web của thành phố \(bảng thu gom rác/thu hồi tài nguyên\)](#).



5.3 Khi cơ cấu gia đình thay đổi

Ban thị dân

029-273-0111 (Số nội bộ) 1172, 1173, 1174, 1175

(1) Khi sinh em bé

[Thủ tục tại thành phố Hitachinaka]

Nếu bạn sinh em bé ở Nhật Bản, hãy nộp “Giấy khai sinh” cho Ban thị dân tại trụ sở chính hoặc văn phòng chi nhánh Nakaminato trong vòng 14 ngày. Cho dù em bé sinh ra ở Nhật Bản cũng không thể có quốc tịch Nhật Bản nếu cả cha và mẹ đều là người nước ngoài.



Người khai báo: Cha hoặc mẹ của em bé

Giấy tờ cần thiết: Giấy khai sinh (giấy chứng sinh do bác sĩ lập), hộ chiếu của cha và mẹ, giấy chứng nhận kết hôn của cha và mẹ, bản dịch tiếng Nhật của giấy chứng nhận kết hôn, sổ tay mẹ và bé, v.v...

[Các thủ tục khác]

- Vui lòng thông báo cho đại sứ quán hoặc lãnh sự quán về việc sinh em bé, và làm các thủ tục cần thiết.
- Vui lòng làm thủ tục cấp thẻ lưu trú cho em bé tại Văn phòng chi nhánh Mito Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo trong vòng 30 ngày kể từ ngày sinh.

■ Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo Văn phòng chi nhánh Mito

1-1 Kitami-cho, Mito-shi, Ibaraki-ken, 310-8540 029-300-3601

(2) Khi người trong gia đình hoặc người sống cùng nhà qua đời

[Thủ tục tại thành phố Hitachinaka]

Nếu người trong gia đình hoặc người sống cùng nhà với bạn ở Nhật Bản qua đời, hãy nộp “Giấy khai tử” cho Ban thị dân tại trụ sở chính hoặc cho văn phòng chi nhánh Nakaminato trong vòng 7 ngày kể từ ngày biết tin đó. Để hỏa táng thi hài, vui lòng liên hệ với Ban thị dân tại trụ sở chính hoặc với chi nhánh Nakaminato càng sớm càng tốt để làm thủ tục hỏa táng.

Người khai báo: Thân nhân, người sống cùng nhà, v.v...

Giấy tờ cần thiết: Giấy khai tử (giấy chứng tử do bác sĩ lập), hộ chiếu của người đã mất và người khai báo, con dấu của người khai báo, giấy chứng nhận cho biết mối quan hệ giữa người đã mất và người khai báo, v.v...

Nếu muốn chôn cất hài cốt ở Nhật Bản, bạn cần phải làm thủ tục của nghĩa trang. Vui lòng trao đổi với Ban Bảo vệ môi trường.

Ban Bảo vệ môi trường

029-273-0111 (Số nội bộ) 3312, 3313

[Các thủ tục khác]

- Vui lòng thông báo cho đại sứ quán hoặc lãnh sự quán về việc người trong gia đình hoặc người sống cùng nhà qua đời, và làm các thủ tục cần thiết.
- Vui lòng trả lại thẻ lưu trú của người đã qua đời cho Văn phòng chi nhánh Mito Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo trong vòng 14 ngày.
- Nếu cần, vui lòng thực hiện các thủ tục như thay đổi tư cách lưu trú, v.v... tại Văn phòng chi nhánh Mito Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo.

(3) Khi kết hôn

[Thủ tục tại thành phố Hitachinaka]

Người kết hôn ở Nhật Bản hãy nộp “Giấy đăng ký kết hôn” và các giấy chứng nhận cần thiết cho Ban thị dân tại trụ sở chính, hoặc cho văn phòng chi nhánh Nakaminato. Các giấy chứng nhận cần thiết sẽ khác nhau tùy thuộc vào quốc tịch và lịch sử hôn nhân, v.v... Trước khi bạn nhận giấy chứng nhận, hãy đảm bảo kiểm tra loại giấy chứng nhận cần thiết tại Ban thị dân ở trụ sở chính. Cần có thời gian để chuẩn bị giấy chứng nhận.



Giấy tờ cần thiết: Giấy đăng ký kết hôn, giấy chứng sinh, giấy chứng nhận đủ điều kiện kết hôn, hộ chiếu, bản dịch tiếng Nhật của giấy chứng nhận, v.v...

[Các thủ tục khác]

Ngay cả khi bạn nộp “Giấy đăng ký kết hôn” cho tòa thị chính thành phố ở Nhật Bản, việc kết hôn đó có thể sẽ không được chấp nhận ở quốc gia mà người chồng hoặc người vợ có quốc tịch. Ngoài ra, sau khi kết hôn ở Nhật Bản, bạn cần phải đăng ký việc đã kết hôn với quốc gia của bạn. Khi hai người cùng quốc gia kết hôn với nhau, cũng có thể kết hôn tại đại sứ quán hoặc lãnh sự quán. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với đại sứ quán hoặc lãnh sự quán.

Nếu cần, vui lòng thực hiện các thủ tục như thay đổi tư cách lưu trú, v.v... tại Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo Văn phòng chi nhánh Mito.

(4) Khi ly hôn

[Thủ tục tại thành phố Hitachinaka]

Nếu có thể ly hôn ở Nhật Bản, hãy nộp “Giấy khai báo ly hôn” và các giấy chứng nhận cần thiết cho Ban thị dân tại trụ sở chính, hoặc cho văn phòng chi nhánh Nakaminato. Các giấy chứng nhận cần thiết sẽ khác nhau tùy thuộc vào quốc tịch của người chồng hoặc người vợ và có xét xử tại tòa án hay không. Trước khi bạn nhận giấy chứng nhận, hãy đảm bảo kiểm tra loại giấy chứng nhận cần thiết tại Ban thị dân ở trụ sở chính. Cần có thời gian để chuẩn bị giấy chứng nhận.

Giấy tờ cần thiết: Giấy khai báo ly hôn, hộ chiếu, giấy chứng nhận kết hôn, bản dịch tiếng Nhật của giấy chứng nhận, giấy đăng ký cư trú (chỉ cần nếu vợ hoặc chồng là người Nhật), v.v...

[Các thủ tục khác]

Ngay cả khi bạn nộp “Giấy khai báo ly hôn” cho tòa thị chính thành phố ở Nhật Bản, việc ly hôn đó có thể sẽ không được chấp nhận ở quốc gia mà người chồng hoặc người vợ có quốc tịch. Ngoài ra, sau khi ly hôn ở Nhật Bản, bạn cần phải đăng ký ly hôn với quốc gia của bạn. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với đại sứ quán hoặc lãnh sự quán.

Nếu cần, vui lòng thực hiện các thủ tục như thay đổi tư cách lưu trú, v.v... tại Cục quản lý xuất nhập cảnh và lưu trú Tokyo Văn phòng chi nhánh Mito.

5.4 Con dấu

Ở Nhật Bản, con dấu được sử dụng thay cho chữ ký trong nhiều tình huống khác nhau. Con dấu còn được gọi là con dấu Hanko, thông thường được chia ra thành 3 loại để sử dụng, nhưng cũng có thể sử dụng cùng chung một con dấu Hanko.



(1) Con dấu xác nhận

Con dấu xác nhận là con dấu Hanko của cá nhân. Được sử dụng để nhận hàng hóa và xác nhận tài liệu, v.v...

(2) Con dấu ngân hàng

Con dấu ngân hàng là con dấu Hanko đã đăng ký với ngân hàng.

- Con dấu ngân hàng được sử dụng khi mở tài khoản tại ngân hàng hoặc khi rút tiền tại quầy. Ngoài ra, còn được sử dụng để thay đổi nội dung đã đăng ký, chẳng hạn như địa chỉ, chi nhánh giao dịch hoặc họ tên, v.v...
- Một số ngân hàng và ngân hàng trực tuyến không yêu cầu con dấu ngân hàng.

(3) Con dấu chính thức

Ban thị dân	029-273-0111 (Số nội bộ) 1172, 1173, 1174, 1175
-------------	---

Con dấu chính thức là con dấu Hanko đã được công nhận chính thức có đăng ký với Tòa thị chính thành phố.

- Việc đăng ký con dấu Hanko tại Tòa thị chính thành phố được gọi là thủ tục “Đăng ký con dấu” . Những người từ đủ 15 tuổi trở lên đang đăng ký cư trú tại thành phố Hitachinaka đều có thể thực hiện thủ tục đăng ký con dấu. Khi đăng ký con dấu, vui lòng mang theo các loại giấy tờ xác minh danh tính có ảnh khuôn mặt như thẻ lưu trú, v.v... và con dấu Hanko muốn đăng ký đến Ban Thị dân ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato.
 - Sau khi đăng ký con dấu, bạn sẽ nhận được thẻ gọi là “Thẻ đăng ký con dấu” .
 - Khi cần lấy “Giấy chứng nhận con dấu đăng ký” , bạn phải có “Thẻ đăng ký con dấu” .
 - Ở Nhật Bản, khi thực hiện một hợp đồng quan trọng, chẳng hạn như khi bạn mua hoặc bán đất, nhà, xe ô tô, v.v..., bạn có thể sẽ cần “Con dấu chính thức” và “Giấy chứng nhận con dấu đăng ký” .
- Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(đăng ký con dấu\)](#).
- * Tùy vào loại con dấu mà có một số con dấu sẽ không thể đăng ký được. Chúng tôi khuyên bạn nên liên hệ để biết thêm chi tiết trước khi làm con dấu Hanko.

5.5 Ngân hàng

Khi mở tài khoản ngân hàng, bạn có thể gửi, rút, chuyển tiền và tự động thanh toán tiền phí sinh hoạt. Thông thường, ngân hàng sẽ đóng cửa vào thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ. Bạn có thể sử dụng máy (ATM) để rút tiền từ tài khoản và gửi tiền vào tài khoản vào ban đêm và ngày nghỉ, nhưng còn tùy thuộc vào ngân hàng và chi nhánh.



[Khi mở tài khoản ngân hàng]

Để mở tài khoản, bạn cần giấy tờ chứng minh danh tính như hộ chiếu, thẻ lưu trú, v.v... và con dấu. Đồng thời, bạn có thể làm thẻ ATM để sử dụng máy ATM. Bạn cũng có thể sử dụng tại máy ATM ở các cửa hàng tiện lợi và nhà ga, v.v...

[Chuyển tiền quốc tế]

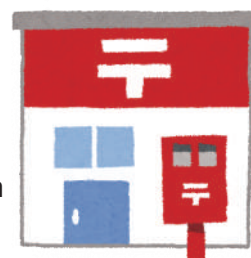
Bạn có thể chuyển tiền bằng cách điền địa chỉ, họ tên, tên ngân hàng và số tài khoản của người thụ hưởng vào “Mẫu yêu cầu chuyển tiền ra nước ngoài” do ngân hàng chuẩn bị sẵn. Vui lòng liên hệ với ngân hàng để biết về chi phí, số ngày tiền sẽ đến và các giấy tờ cần thiết. Ngoài ra, cũng có cách để chuyển tiền qua mạng internet mà không cần đến ngân hàng.

5.6 Bưu điện

Bưu điện được đánh dấu bằng ký hiệu “〒”.

(1) Bưu chính

Khi gửi thư hoặc bưu thiếp ở Nhật Bản, hãy dán tem rồi bỏ vào thùng thư bưu điện hoặc trực tiếp mang đến bưu điện. Bạn có thể mua bưu thiếp và tem tại bưu điện và cửa hàng tiện lợi.



Có một số cách để gửi thư và hàng hóa ra nước ngoài, xếp theo thứ tự từ nhanh đến chậm: dịch vụ chuyển phát nhanh (EMS), gửi đường hàng không, gửi qua đường hàng không tiết kiệm (SAL) và gửi đường biển.

Bạn có thể tìm hiểu về các dịch vụ bưu chính khác nhau như bưu phí, tra cứu số ngày chuyển phát và mã bưu điện, v.v... trên trang Web của Dịch vụ Bưu điện Nhật Bản. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo trang Web của Dịch vụ Bưu điện Nhật Bản.

Tiếng Nhật: <https://www.post.japanpost.jp/index.html>

Tiếng Anh: https://www.post.japanpost.jp/index_en.html

■ **Trung tâm tư vấn dịch vụ khách hàng (tiếng Anh)**

0570-046-111 (có tính phí cước gọi)

(2) Ngân hàng Bưu điện Nhật Bản (Yucho Ginko)

Nếu bạn mở tài khoản tại bưu điện, bạn có thể gửi, rút tiền và sử dụng ATM giống như ngân hàng. Vì trên khắp Nhật Bản đều có bưu điện nên có nhiều địa điểm để bạn sử dụng, rất tiện lợi.

[Khi mở tài khoản tại ngân hàng Yucho Ginko]

Để mở tài khoản, bạn cần các loại giấy tờ xác minh danh tính như hộ chiếu, thẻ lưu trú, v.v... và con dấu, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ngân hàng Yucho Ginko \(dành cho khách hàng nước ngoài mở tài khoản\)](#) (liên kết ngoài).

[Chuyển tiền quốc tế]

Giống với các ngân hàng khác, bạn có thể chuyển tiền ra nước ngoài. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ngân hàng Yucho Ginko \(chuyển tiền quốc tế\) \(chuyển tiền giữa các tài khoản\)](#) (liên kết ngoài).

5.7 Điều khiển xe ô tô và xe máy

Ở Nhật, xe ô tô và xe máy chạy bên trái, người đi bộ đi bên phải. Đường xá ở Nhật Bản hẹp, lại còn có nhiều xe ô tô và người đi bộ, nên xảy ra rất nhiều vụ tai nạn giao thông. Người điều khiển xe vui lòng tuân thủ quy tắc giao thông và cẩn thận để không gây ra tai nạn giao thông. Ngoài ra, khi điều khiển xe ô tô và xe máy ở Nhật Bản, bạn cần phải có giấy phép lái xe. Ngay cả khi đã có giấy phép lái xe nước ngoài, vẫn có trường hợp không được điều khiển xe



(1) Giấy phép lái xe được cấp ở nước ngoài

[Điều khiển xe với giấy phép lái xe quốc tế]

Nếu bạn có giấy phép lái xe quốc tế, bạn có thể điều khiển xe ở Nhật Bản trong một thời hạn nhất định. Thời hạn bạn có thể điều khiển xe là trong 1 năm kể từ ngày đến Nhật Bản hoặc cho đến ngày giấy phép hết hạn, tùy điều kiện nào đến hạn trước. Xin lưu ý rằng thông thường, bạn không thể điều khiển xe ở Nhật Bản với giấy phép lái xe quốc tế mới được cấp trong khoảng thời gian chuẩn bị xuất cảnh (chưa đủ 3 tháng). Bạn không thể điều khiển xe với bằng lái xe quốc tế được cấp ở Trung Quốc, Việt Nam, Indonesia, Brazil, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Cục Cảnh sát \(dành cho người có giấy phép lái xe nước ngoài\)](#) (liên kết ngoài).

[Điều khiển xe với giấy phép lái xe nước ngoài]

Nếu bạn có giấy phép được cấp ở Estonia, Thụy Sĩ, Đức, Pháp, Bỉ, Monaco và Đài Loan, bạn có thể điều khiển xe ở Nhật Bản trong một thời hạn nhất định. Tuy nhiên, giấy phép cần phải có bản dịch tiếng Nhật. Thời hạn mà bạn có thể điều khiển xe giống với giấy phép lái xe quốc tế. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Cục Cảnh sát \(dành cho người có giấy phép lái xe nước ngoài\)](#) (liên kết ngoài).

(2) Giấy phép lái xe được cấp ở Nhật Bản

[Điều khiển xe bằng cách lấy giấy phép lái xe Nhật Bản]

Nếu bạn vượt qua kỳ thi tại Trung tâm cấp giấy phép lái xe, bạn có thể nhận được giấy phép lái xe Nhật Bản. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Cục Cảnh sát \(dành cho người có giấy phép lái xe nước ngoài\)](#) (liên kết ngoài).

[Điều khiển xe bằng cách chuyển giấy phép lái xe nước ngoài sang giấy phép lái xe Nhật Bản]

Nếu giấy phép lái xe nước ngoài hiện tại của bạn vẫn còn thời hạn, bạn có thể chuyển sang giấy phép lái xe Nhật Bản. Tuy nhiên, điều kiện là sau khi lấy giấy phép lái xe nước ngoài, bạn phải có tổng thời gian lưu trú tại quốc gia đó từ 3 tháng trở lên. Để chuyển đổi giấy phép lái xe, bạn cần thực hiện thủ tục tại Trung tâm cấp giấy phép lái xe tỉnh Ibaraki. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Sở cảnh sát tỉnh Ibaraki \(chuyển đổi từ giấy phép nước ngoài sang giấy phép Nhật Bản\)](#) (liên kết ngoài), sau đó liên hệ với Trung tâm cấp giấy phép lái xe tỉnh Ibaraki theo số 029-293-8811 để hỏi xem bạn có thể chuyển đổi hay không.

(3) Gia hạn và mất hiệu lực giấy phép lái xe

Giấy phép lái xe sẽ mất hiệu lực nếu bạn không gia hạn định kỳ. Khi thời gian gia hạn sắp đến, bưu thiếp "Thông báo về thủ tục gia hạn giấy phép lái xe" sẽ được gửi đến bạn qua đường bưu điện, vui lòng thực hiện thủ tục tại Trung tâm cấp giấy phép lái xe hoặc Sở cảnh sát được chỉ định trước thời hạn. Nếu quên gia hạn, giấy phép lái xe sẽ không thể sử dụng được, và bạn sẽ phải thi cấp giấy phép lại.

(4) Sở hữu xe ô tô/xe máy

Khi mua xe ô tô hoặc xe máy, khi chuyển nhượng cho người khác, khi vứt bỏ xe hoặc khi thay đổi địa chỉ, vui lòng thực hiện thủ tục tại Chi cục vận tải Ibaraki, v.v... Cũng có trường hợp cửa hàng nơi bạn mua xe sẽ thay bạn thực hiện thủ tục.

Sau khi mua xe ô tô, bạn cần đảm bảo có nơi đỗ xe, và nhận “Giấy chứng nhận nơi đỗ xe” tại Sở cảnh sát.

Khi chuyển nhượng xe cho người khác, nếu bạn không sang tên đổi chủ, có thể bạn sẽ phải chịu trách nhiệm nếu người mà bạn chuyển nhượng xe ô tô gây ra tai nạn.

Ngoài ra, nếu bạn sở hữu xe ô tô hoặc mô tô trên 250cc, vui lòng đăng kiểm xe định kỳ. Vui lòng giữ Phiếu chứng nhận đã đăng kiểm xe ở trong xe.

* Nếu bạn sở hữu xe mô tô có dung tích xy lanh trên 125cc, hãy thực hiện thủ tục đăng ký tại Chi cục vận tải Ibaraki để lấy biển số xe. Đối với xe đạp có gắn động cơ từ 125cc trở xuống, vui lòng thực hiện thủ tục tại Ban Thuế cư trú ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato.

5.8 Đi xe đạp

Khi đi xe đạp ở Nhật Bản, vui lòng chạy ở phía bên trái đường. Nghiêm cấm hành vi điều khiển xe khi đã uống rượu bia, đi xe hai người, điều khiển xe trong khi đang cầm ô hoặc sử dụng điện thoại di động. Nếu xe có trang bị ghế ngồi cho trẻ em đạt tiêu chuẩn, bạn có thể chở trẻ em. Vui lòng đội mũ bảo hiểm cho trẻ em dưới 13 tuổi.

(1) Đăng ký chống trộm cho xe đạp

Nhật Bản có chế độ đăng ký chống trộm dành cho xe đạp. Bạn có thể thực hiện thủ tục tại cửa hàng nơi bạn mua xe đạp.

(2) Bãi đỗ xe dành cho xe đạp

Ban An toàn đời sống	029-273-0111 (Số nội bộ) 3211, 3212
----------------------	-------------------------------------



[Bãi đỗ xe dành cho xe đạp quanh ga Katsuta (có thu phí)]

Bạn có thể sử dụng thường xuyên hoặc tạm thời. Nếu đỗ xe dưới 1 tiếng, bạn có thể sử dụng bãi đỗ xe này với chi phí 0 yên. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(thông tin về bãi đỗ xe đạp do thành phố quản lý \(tram đỗ xe đạp\)\)](#).

[Khu vực cấm để xe]

“Khu vực cấm để xe” là khu vực mà bạn không được phép để xe đạp, nếu bạn bỏ lại xe đạp ở đó thì xe sẽ bị đưa đi. Khu vực cấm để xe chủ yếu là khu vực xung quanh nhà ga. Vui lòng đỗ xe đạp ở bãi đỗ xe dành cho xe đạp, ngay cả khi bạn chỉ đỗ xe trong thời gian ngắn.

[Trả lại xe đạp đã bị đưa đi]

Nếu xe đạp của bạn bị đưa đi, vui lòng đến lấy lại tại bãi đỗ xe dành cho xe đạp do thành phố quản lý ở cửa Tây ga Katsuta. Khi nhận lại xe, bạn cần phải trả phí. Ngoài ra, bạn cũng cần có con dấu, chìa khóa xe đạp, và giấy tờ tùy thân như thẻ lưu trú, giấy phép lái xe, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(đường để xe đạp ở khu vực xung quanh nhà ga\)](#).

5.9 Đi xe buýt Smile Aozora

Ban Kế hoạch
và điều phối

029-273-0111 (Số nội bộ) 1311, 1312



Xe buýt Smile Aozora là xe buýt chạy trong thành phố. Ai cũng có thể sử dụng (trừ những ngày cuối năm và đầu năm). Thu phí 100 yên/lần đối với hành khách từ độ tuổi tiểu học trở lên.

Để biết thêm về lộ trình và thời gian, v.v... của từng tuyến đường, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Xe buýt Smile Aozora\)](#).

6 Y tế và phúc lợi



Cẩm nang y tế

Cẩm nang y tế là một tập sách tổng hợp các hội thoại hữu ích sử dụng khi đến bệnh viện, tên bệnh và chấn thương bằng các ngôn ngữ tương ứng và bằng tiếng Nhật. Có 9 ngôn ngữ là tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Tagalog, tiếng Thái, tiếng Indonesia và tiếng Việt. Để biết chi tiết về tập sách, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(non-Japanese\)](#).



6.1 Chi phí y tế và bảo hiểm y tế công

Nhật Bản có chế độ bảo hiểm y tế công, đây là chế độ mà bạn có thể nhận được chăm sóc y tế bằng cách chi trả một phần trong tổng số chi phí cần thiết thực tế. Bảo hiểm y tế công bao gồm Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v..., Bảo hiểm sức khỏe quốc gia, Chế độ y tế dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên, và cư dân có quốc tịch nước ngoài cũng phải tham gia một trong số các bảo hiểm này. Nếu bạn không tham gia bảo hiểm y tế công, bạn sẽ phải tự chi trả tất cả các chi phí điều trị và phẫu thuật. Nhớ mang theo thẻ bảo hiểm sức khỏe khi đến bệnh viện.



	Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v...	Bảo hiểm sức khỏe quốc gia	Chế độ y tế dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên
Điều kiện tham gia	<ul style="list-style-type: none"> Nhân viên công ty Thuyền viên Công chức Giáo viên và nhân viên trường tư thục <p>* Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với nơi bạn làm việc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Người không tham gia Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v... (tự kinh doanh, v.v...) Người nước ngoài đáp ứng điều kiện trên và được phép sống tại Nhật Bản trên 3 tháng 	<ul style="list-style-type: none"> Người từ 75 tuổi trở lên (bắt buộc tham gia) Người từ 65 tuổi trở lên, có khuyết tật ở mức độ nhất định (tự nguyện tham gia) Người nước ngoài đáp ứng điều kiện trên và được phép sống tại Nhật Bản trên 3 tháng
Giấy tờ cần thiết để làm thủ tục	Vui lòng liên hệ với nơi bạn làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> Các giấy tờ thể hiện số My Number (của chủ hộ và tất cả những người cần làm thủ tục) Các loại giấy tờ xác minh danh tính của người khai báo Thẻ lưu trú và hộ chiếu, v.v... 	<p>Chỉ những người từ 65 tuổi trở lên, có khuyết tật ở mức độ nhất định và có nguyện vọng tham gia mới cần làm thủ tục.</p> <ul style="list-style-type: none"> Các loại giấy tờ xác minh danh tính của người đăng ký Thẻ lưu trú và hộ chiếu, v.v... Các giấy tờ thể hiện số My Number của người muốn tham gia Sổ chứng nhận người khuyết tật Con dấu
Quầy phụ trách	Vui lòng liên hệ với nơi bạn làm việc.	Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato	Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato
Phí bảo hiểm Thuế bảo hiểm	Xác định theo từng cá nhân dựa trên độ tuổi, thu nhập, v.v...	Xác định theo từng hộ dựa trên số người tham gia, độ tuổi, thu nhập năm trước, v.v...	Xác định theo từng cá nhân dựa trên thu nhập năm trước, v.v...
Cách thức thanh toán phí bảo hiểm và thuế bảo hiểm	Khấu trừ vào tiền lương	<ul style="list-style-type: none"> Thanh toán tại ngân hàng hoặc cửa hàng tiện lợi Thanh toán bằng cách chuyển khoản ngân hàng Thanh toán qua ứng dụng trên điện thoại thông minh (thanh toán hoá đơn qua PayB, PayPay, LINE Pay) Thanh toán tại Ban Thuế ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato 	<ul style="list-style-type: none"> Thanh toán tại ngân hàng hoặc cửa hàng tiện lợi Thanh toán bằng cách chuyển khoản ngân hàng Thanh toán qua ứng dụng trên điện thoại thông minh (thanh toán hoá đơn qua PayB, PayPay, LINE Pay) Thanh toán tại Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia ở trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato

* Nếu bạn bị thương hoặc bị bệnh trong quá trình làm việc, vui lòng trao đổi với công ty. Có trường hợp bạn sẽ được điều trị bằng bảo hiểm tai nạn lao động, thay vì bảo hiểm y tế.

* Khi bạn chuyển đến thành phố, quận, thị trấn, làng xã khác hoặc khi trở về nước của bạn, vui lòng đảm bảo gửi trả lại Thẻ Bảo hiểm sức khỏe quốc gia và Thẻ Bảo hiểm y tế cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên cho Ban Trợ cấp và Bảo hiểm sức khỏe quốc gia hoặc văn phòng chi nhánh Nakaminato, đồng thời phải thanh toán phần phí bảo hiểm và thuế bảo hiểm chưa hoàn tất.

(1) Con dấu xác nhận

Bộ phận Bảo hiểm sức khỏe quốc gia,
Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia

029-273-0111 (Số nội bộ) 1181, 1182

Bạn có thể nhận được các trợ cấp sau đây.

[Trợ cấp chi phí điều trị y tế]

Nếu bạn tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia, số tiền bạn phải trả tại bệnh viện sẽ là 20~30% tổng số tiền. Số tiền phải trả sẽ khác nhau tùy thuộc vào độ tuổi, v.v...

[Trợ cấp chi phí điều trị y tế cao]

Nếu chi phí y tế đã thanh toán trong 1 tháng vượt quá số tiền quy định, thì bạn có thể thực hiện thủ tục để được hoàn lại phần tiền vượt quá số tiền quy định.

[Các trợ cấp khác]

Khi người đang tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia qua đời, người tổ chức tang lễ sẽ được trợ cấp 50.000 yên.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trợ cấp được nhận theo Bảo hiểm sức khỏe quốc gia\)](#).

(2) Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v...

Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v... là bảo hiểm chi trả chi phí y tế cho người đang làm việc và gia đình người đó. Trong gia đình, người có thu nhập hằng năm cao cần tham gia loại bảo hiểm sức khỏe khác.

(3) Chế độ y tế dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên

Bộ phận Y tế, Ban Trợ cấp và
bảo hiểm sức khỏe quốc gia

029-273-0111 (Số nội bộ) 1183, 1184

Người đến tuổi 75 sẽ phải rút khỏi Bảo hiểm sức khỏe quốc gia hoặc Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v..., sau đó tham gia Chế độ y tế dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên. Người từ 65 tuổi trở lên, có khuyết tật ở mức độ nhất định cũng có thể đăng ký để tham gia.

Bạn có thể nhận được các trợ cấp sau đây.

[Trợ cấp chi phí điều trị y tế]

Nếu bạn tham gia Chế độ y tế dành cho người cao tuổi từ 75 tuổi trở lên, số tiền bạn phải trả tại bệnh viện sẽ là 10% hoặc 30% tổng số tiền. Số tiền phải trả sẽ khác nhau tùy thuộc vào thu nhập, v.v...

[Trợ cấp chi phí điều trị y tế cao]

Nếu chi phí y tế đã thanh toán trong 1 tháng vượt quá số tiền quy định, thì bạn có thể thực hiện thủ tục để được hoàn lại phần tiền vượt quá số tiền quy định.

[Các trợ cấp khác]

Khi người đang tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia qua đời, người tổ chức tang lễ sẽ được trợ cấp 50.000 yên.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trợ cấp được nhận theo Bảo hiểm sức khỏe quốc gia\)](#).

6.2 Tiêm chủng dự phòng

Ban Thúc đẩy
sức khỏe

Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222



Tiêm chủng dự phòng là tiêm vaccine, v.v... để tạo miễn dịch chống lại bệnh.

Chi phí và độ tuổi được tiêm, v.v... sẽ khác nhau tùy thuộc vào loại vaccine tiêm chủng dự phòng. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(tiêm chủng dự phòng\)](#).

(1) Dành cho người lớn

Tiêm chủng dự phòng bệnh cúm, phế cầu khuẩn cho người cao tuổi, tiêm chủng dự phòng và xét nghiệm kháng thể Rubella, v.v...

(2) Dành cho trẻ em

Tiêm chủng dự phòng định kỳ cho trẻ sơ sinh và trẻ nhỏ (virus Rota, Hib, phế cầu khuẩn cho trẻ em, viêm gan B, vaccine 4 trong 1, BCG, vaccine ngừa bệnh sởi và Rubella, thủy đậu, viêm não Nhật Bản), tiêm chủng dự phòng định kỳ sau khi đi học (viêm não Nhật Bản, vaccine 2 trong 1 (bạch hầu, uốn ván), vaccine ung thư cổ tử cung), v.v...

6.3 Kiểm tra sức khỏe cho người trưởng thành

Ban Thúc đẩy
sức khỏe

Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222

Nếu bạn đăng ký tầm soát ung thư mà bạn cần thực hiện tại Trung tâm chăm sóc sức khỏe hoặc Trung tâm tư vấn sức khỏe Nakaminato, thì hằng năm bạn sẽ nhận được vé tầm soát bệnh ung thư đó qua đường bưu điện. Thời hạn hiệu lực của đăng ký là trong 5 năm. Ngày, địa điểm và chi phí thực hiện sẽ khác nhau tùy thuộc vào loại hình khám sức khỏe và tầm soát ung thư. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(y tế, khám sức khỏe\)](#).

(1) Người dưới 40 tuổi

Khám sức khỏe thanh niên (cân đo cơ thể, huyết áp, xét nghiệm nước tiểu, xét nghiệm máu): Nam, nữ trong độ tuổi 18~39

Tầm soát ung thư tử cung: Nữ từ 20 tuổi trở lên

Tầm soát ung thư vú: Nữ từ 30 tuổi trở lên (chụp nhũ ảnh đối với người từ 40 tuổi trở lên)

(2) Người từ 40 tuổi trở lên

Tầm soát bệnh lao/ung thư phổi, tầm soát ung thư dạ dày, tầm soát ung thư đại tràng, tầm soát virus viêm gan (S), tầm soát ung thư tuyến tiền liệt (S), tầm soát bệnh loãng xương (S)

* Không cần đăng ký đối với các xét nghiệm tầm soát có dấu S.

6.4 Hỗ trợ cho người có hoàn cảnh khó khăn

Ban Hỗ trợ
sinh hoạt

029-273-0111 (Số nội bộ) 7206

Những người đang gặp khó khăn trong cuộc sống có thể liên hệ tư vấn để hướng đến cuộc sống tự lập. Những người tư vấn sẽ cùng nhau cân nhắc xem điều gì là cần thiết dựa trên hoàn cảnh, thực hiện hỗ trợ để hướng họ đến cuộc sống tự lập. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(dự án hỗ trợ tư vấn giúp người có hoàn cảnh khó khăn hướng đến cuộc sống tự lập\)](#).

6.5 Phúc lợi dành cho người khuyết tật

Ban Phúc lợi dành
cho người khuyết tật

029-273-0111 (Số nội bộ) 7211, 7212, 7213, 7214

Chúng tôi cấp sổ chứng nhận để giúp người khuyết tật dễ dàng nhận được sự tư vấn, hỗ trợ về y tế và phúc lợi.

“Sổ chứng nhận người khuyết tật thể chất” : Người bị khuyết tật về thể chất

“Sổ chứng nhận người khuyết tật trí tuệ” : Người bị khuyết tật về trí tuệ

“Sổ tay phúc lợi và sức khỏe cho người bị bệnh tâm thần” : Người bị bệnh tâm thần

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(hỗ trợ người khuyết tật\)](#).

Ngoài ra, còn có “Y tế hỗ trợ tự lập” để hỗ trợ chi phí y tế.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trợ cấp y tế\)](#).

6.6 Chế độ trợ cấp công

Bộ phận Trợ cấp, Ban Trợ cấp
và bảo hiểm sức khỏe quốc gia

029-273-0111 (Số nội bộ) 1185, 1186



Nhật Bản có Chế độ trợ cấp công, đây là chế độ mà bạn có thể nhận tiền khi về già, bị bệnh hoặc bị thương và không thể làm việc được nữa. Người nước ngoài cũng phải tham gia chế độ này.

Có 2 loại trợ cấp công, gồm trợ cấp quốc gia (hay còn gọi là trợ cấp cơ bản) và lương hưu phúc lợi.

Chế độ	Giải thích	
Trợ cấp quốc gia (Trợ cấp cơ bản)	Đối tượng	Tất cả những người trong độ tuổi từ 20 tuổi đến 60 tuổi sinh sống ở Nhật Bản
	Quầy phụ trách	Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia của trụ sở chính hoặc tại văn phòng chi nhánh Nakaminato * Người đã tham gia Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v... không cần thực hiện thủ tục
	Giấy tờ cần thiết để làm thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> • Con dấu • Các loại giấy tờ xác minh danh tính (giấy phép lái xe, thẻ lưu trú, hộ chiếu, thẻ My Number, v.v...) • Sổ trợ cấp
	Giấy tờ cần thiết để làm thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> • Thanh toán tại ngân hàng hoặc cửa hàng tiện lợi • Thanh toán bằng tài khoản ngân hàng hoặc thẻ tín dụng
Lương hưu phúc lợi	Đối tượng	Người làm việc trong công ty, v.v...
	Thủ tục	Vui lòng liên hệ với nơi bạn làm việc.
	Cách thức thanh toán	<ul style="list-style-type: none"> • Người sử dụng lao động và người lao động mỗi bên trả một nửa • Khấu trừ vào tiền lương, tiền thưởng

Trợ cấp quốc gia có 3 loại, gồm “Người được bảo hiểm loại 1”, “Người được bảo hiểm loại 2”, và “Người được bảo hiểm loại 3”. Cách thức thanh toán phí bảo hiểm sẽ khác nhau tùy thuộc vào loại mà bạn tham gia

- ① Người được bảo hiểm loại 1: Tự kinh doanh, người làm nông nghiệp, người làm ngư nghiệp, sinh viên, người không có việc làm
 - ② Người được bảo hiểm loại 2: Người làm việc trong công ty, v.v..., công chức, v.v... (người có tham gia lương hưu phúc lợi)
 - ③ Người được bảo hiểm loại 3: Vợ/chồng phụ thuộc vào người tham gia bảo hiểm lương hưu phúc lợi
- * Trong số những người đang tham gia Chế độ trợ cấp công, người trở về nước của mình mà không nhận trợ cấp có thể nhận tiền khi thực hiện thủ tục. Đây gọi là tiền hoàn lại một lần khi ngừng tham gia bảo hiểm.

6.7 Bảo hiểm chăm sóc

Ban Bảo hiểm
chăm sóc

029-273-0111 (Số nội bộ) 7241, 7242, 7243, 7244, 7245, 7246

Chế độ bảo hiểm chăm sóc là chế độ hỗ trợ cho gia đình cũng như toàn xã hội trong trách nhiệm chăm sóc người cao tuổi. Tất cả những người từ 40 tuổi trở lên đều phải tham gia. Người nước ngoài cũng có nghĩa vụ tham gia và đóng phí bảo hiểm chăm sóc, trừ trường hợp lưu trú ngắn hạn.

Khi bạn cần chăm sóc do nằm liệt giường hoặc mắc chứng sa sút trí tuệ, v.v..., hoặc khi bạn cần hỗ trợ trong cuộc sống thường ngày, bạn có thể trả một phần chi phí để sử dụng dịch vụ chăm sóc cần thiết.

Tuy nhiên, để nhận được dịch vụ chăm sóc, bạn cần đăng ký cần chăm sóc hoặc đăng ký cần hỗ trợ.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(bảo hiểm chăm sóc\)](#).

7 Nuôi dạy trẻ

7.1 Hỗ trợ về việc sinh con

(1) Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em

Ban Thị dân	029-273-0111 (Số nội bộ) 1172, 1173, 1174, 1175
-------------	---

Ban Thúc đẩy sức khỏe	Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222
-----------------------	--



Nếu bạn có thai, hãy thông báo với Trung tâm chăm sóc sức khỏe, Trung tâm tư vấn sức khỏe Nakaminato và Ban Thị dân về việc bạn đang mang thai để nhận Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Khi đến bệnh viện, hãy mang theo Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em là cuốn sổ ghi lại sức khỏe của mẹ bầu, sức khỏe của em bé và những thông tin liên quan đến tiêm chủng dự phòng. Bạn cần có giấy tờ thể hiện số My Number.

(2) Thẻ “Ibaraki kids club”

Ban Chính sách trẻ em	029-273-0111 (Số nội bộ) 7223, 7224
-----------------------	-------------------------------------

Chúng tôi cấp thẻ “Ibaraki kids club” cho người vợ đang mang thai và chồng của họ, hoặc cho người giám hộ có trẻ dưới 18 tuổi. Khi xuất trình thẻ này tại các cửa hàng hợp tác trên khắp Nhật Bản, bạn có thể được hưởng các dịch vụ như giảm giá, v.v... Các dịch vụ sẽ có sự khác biệt tùy vào cửa hàng.

(3) Hỗ trợ cho thai phụ

[Hỗ trợ liên quan đến thai sản và sinh con]

Ban Thúc đẩy sức khỏe	Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222
-----------------------	--

Điện thoại dành riêng cho phòng tư vấn cho phụ nữ mang thai và vấn đề nuôi dạy trẻ	Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-229-1157
--	--

Nếu bạn có bất kỳ lo lắng nào trong khi mang thai hoặc sau khi sinh con, bạn có thể trao đổi với điều phối viên chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em hoặc chuyên viên tư vấn sức khỏe. Bạn có thể gọi điện hoặc yêu cầu nhân viên đến tận nhà.

[Tư vấn liên quan đến thai sản và sinh con – Nơi khác ngoài thành phố Hitachinaka]

Bạn có thể trao đổi các vấn đề khác nhau về thai sản và sinh con. Tuy nhiên, chúng tôi chỉ hỗ trợ bằng tiếng Nhật.

■ Hiệp hội điều dưỡng tỉnh Ibaraki

Đường dây nóng Thai phụ khỏe mạnh, Số điện thoại: 029-301-1124

Thời gian tư vấn

10:00~18:00 (trừ thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, ngày 13/8 ~ ngày 15/8, các ngày cuối năm và đầu năm)

[Lớp học chuẩn bị làm cha, làm mẹ]

Ban Thúc đẩy
sức khỏe

Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222

Đây là lớp học hướng dẫn cho người chuẩn bị làm mẹ về những điểm lưu ý trong quá trình mang thai và những điều quan trọng khi nuôi con nhỏ. Người cha cũng có thể tham gia.

Khi đến lớp học, bạn có thể kết bạn với những người có em bé được sinh ra ở cùng một thời điểm.

(4) Tiền trợ cấp một lần khi sinh con và nuôi dưỡng con cái

Bộ phận Bảo hiểm sức khỏe quốc gia,
Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia

029-273-0111 (Số nội bộ) 1181, 1182

Có chế độ hỗ trợ một phần chi phí khi sinh con. Vui lòng liên hệ với Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia nếu bạn đang tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia, và liên hệ với nơi làm việc nếu bạn đang tham gia Bảo hiểm sức khỏe dành cho nhân viên công ty, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(dịch vụ được nhận khi tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia – tiền trợ cấp một lần khi sinh con và nuôi dưỡng con cái\)](#).

(5) Chăm sóc sau sinh

Ban Thúc đẩy
sức khỏe

Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222

Những bà mẹ không nhận được sự trợ giúp của gia đình sau khi sinh, hoặc khi lo lắng về việc nuôi dạy trẻ cho đến khi trẻ được 1 tuổi, bạn có thể nhận được sự hướng dẫn cần thiết, và chăm sóc về thể chất và tinh thần để nuôi dạy trẻ tại bệnh viện. Có hình thức lưu trú và hình thức dịch vụ ban ngày, cả hai đều có tính phí. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(dự án chăm sóc sau sinh\)](#).

(6) Trợ cấp y tế nuôi dưỡng trẻ sinh nhẹ cân

Bộ phận Y tế, Ban Trợ cấp và bảo hiểm
sức khỏe quốc gia

029-273-0111 (Số nội bộ) 1183, 1184

Có chế độ hỗ trợ chi phí điều trị nếu trẻ được sinh ra trong khi chưa phát triển đầy đủ và cần phải nhập viện điều trị.

7.2 Hỗ trợ về việc nuôi dạy trẻ

(1) Hỗ trợ về việc nuôi dạy trẻ

Tổng đài nuôi dạy trẻ
(Ban Thúc đẩy sức khỏe)

Trung tâm chăm sóc sức khỏe 029-276-5222

Có thể trao đổi khi bạn có bất kỳ lo lắng nào trong việc nuôi dạy trẻ.

(2) Trợ cấp trẻ em

Ban Chính sách
trẻ em

029-273-0111 (Số nội bộ) 7223, 7224

Những người đang nuôi con tại Nhật Bản có thể được nhận trợ cấp trẻ em cho đến khi trẻ tốt nghiệp trung học cơ sở. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(về trợ cấp trẻ em\)](#).

Đối tượng

Người giám hộ đang nuôi trẻ cho đến ngày 31/3 sau sinh nhật lần thứ 15 đang sinh sống tại Nhật Bản

Số tiền trợ cấp

Số tiền trợ cấp nhận được sẽ tùy thuộc vào độ tuổi và số trẻ. Có thể nhận 3 lần/năm (tháng 6, tháng 10, tháng 2).



(3) Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em

Ban Chính sách trẻ em	029-273-0111 (Số nội bộ)7223, 7224
-----------------------	------------------------------------

Hộ gia đình đơn thân được nhận trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em do cha mẹ ly hôn hoặc qua đời. Những người có nhiều nguồn thu nhập sẽ không được nhận trợ cấp này. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(về trợ cấp nuôi dưỡng trẻ em\)](#).

Đối tượng

Cha, mẹ, người nuôi dưỡng (người nuôi dưỡng trẻ thay cho cha hoặc mẹ) đang chăm sóc trẻ cho đến ngày 31/3 sau sinh nhật lần thứ 18 trong hộ gia đình đơn thân
*Đối tượng là trẻ khuyết tật dưới 20 tuổi.

Số tiền trợ cấp

Số tiền trợ cấp nhận được sẽ tùy thuộc vào số trẻ và mức thu nhập. Có thể nhận 2 tháng 1 lần.

(4) Dịch vụ đến thăm nhà hỗ trợ chăm sóc trẻ em (Home Start)

Tổ chức phi lợi nhuận Tamariba POPO	080-4350-4150
-------------------------------------	---------------

Ban Chính sách trẻ em	029-273-0111 (Số nội bộ)7227
-----------------------	------------------------------

Home Start là hệ thống dành cho những người đang mang thai hoặc có trẻ dưới 6 tuổi, và đang lo lắng về việc nuôi dạy trẻ hoặc không có bất kỳ ai bên cạnh để trao đổi. Những người có kinh nghiệm nuôi dạy trẻ sẽ đến thăm nhà mỗi tuần 1 lần, mỗi lần khoảng 2 tiếng để chơi với trẻ. Cũng như họ sẽ lắng nghe những câu chuyện để xoa dịu nỗi lo lắng của các ông bố, bà mẹ. Về cơ bản, bạn được sử dụng dịch vụ này 4 lần. Chi phí sử dụng là 0 yên.

(5) Tư vấn liên quan đến trẻ em

Văn phòng Tư vấn gia đình và trẻ em thành phố (trong Ban Chính sách trẻ em)	029-273-0111 (Số nội bộ)7221, 7222, 7228 029-273-0117 (liên hệ trực tiếp)
---	--

Ban Kế hoạch tư vấn trẻ em, Trung tâm Tư vấn trẻ em trung ương tỉnh Ibaraki	029-221-4150
---	--------------

Bạn có thể trao đổi về vấn đề bạo hành trẻ em dưới 18 tuổi, và những lo lắng về việc nuôi dạy trẻ, v.v...

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Văn phòng tư vấn gia đình và trẻ em\)](#) hoặc [Trung tâm Tư vấn trẻ em trung ương tỉnh Ibaraki](#) (liên kết ngoài) của tỉnh Ibaraki.

Nếu phát hiện trẻ bị bạo hành hoặc có tình trạng sức khỏe không ổn, vui lòng gọi ngay đến số "189" của Trung tâm Tư vấn trẻ em để phản hồi về việc bạo hành.

7.3 Chế độ chi trả chi phí phúc lợi y tế (Marufuku)

Bộ phận Y tế, Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia

029-273-0111(Số nội bộ)1183, 1184

Có chế độ chi trả chi phí phúc lợi y tế (Marufuku) hỗ trợ một phần chi phí y tế. Những người có nhiều nguồn thu nhập cũng không được hưởng chế độ này.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(hướng dẫn chế độ chi trả chi phí phúc lợi và y tế \(Marufuku\)\)](#).

[Phụ nữ mang thai và sinh con]

Chi phí y tế từ tháng nhận Sổ tay sức khỏe bà mẹ và trẻ em cho đến tháng sau khi sinh

[Trẻ em]

Chi phí y tế cho trẻ từ 0 tuổi cho đến ngày 31/3 kể từ ngày tròn 18 tuổi

[Hộ gia đình đơn thân]

Chi phí y tế cho người đang nuôi con dưới 18 tuổi và con của họ

[Người khuyết tật về thể chất và tinh thần mức độ nặng]

Chi phí y tế cho những người có sổ tay người khuyết tật thể chất, sổ chứng nhận người khuyết tật trí tuệ, sổ tay phúc lợi và sức khỏe cho người bị bệnh tâm thần (có yêu cầu về mức độ)

7.4 Cơ sở hỗ trợ nuôi dạy trẻ

(1) Nhà trẻ (Nơi giữ trẻ)

Ban Nuôi dạy trẻ mầm non

029-273-0111 (Số nội bộ)7225, 7226

Là cơ sở chăm sóc trẻ vào ban ngày thay cho người giám hộ khi người giám hộ không thể chăm sóc trẻ do bận công việc hoặc ốm đau. Thành phố Hitachinaka có 5 nhà trẻ công lập, và 19 nhà trẻ tư nhân là nhà trẻ được cấp phép. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(nhà trẻ\)](#).



(2) Trường mầm non được cấp phép

Trường mầm non là cơ sở kết hợp giữa trường mẫu giáo và nhà trẻ. Tuy nhiên, tại thành phố Hitachinaka không có trường mầm non nào.

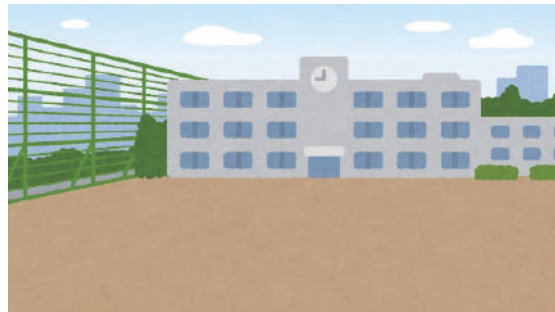
(3) Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ "Famiriko"

"Famiriko" là nơi cho trẻ từ 0 tuổi đến trước khi bước vào tiểu học có thể vui chơi một cách an toàn. Cần có người giám hộ đi cùng. Bạn có thể giao lưu với nhân viên và những người giám hộ khác. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(Trung tâm hỗ trợ nuôi dạy trẻ "Famiriko"\)](#).

8 Giáo dục

8.1 Hệ thống giáo dục tại Nhật Bản

Bậc tiểu học và trung học cơ sở là giáo dục bắt buộc tại Nhật Bản. Để nhập học tại các trường trung học phổ thông, đại học, v.v..., bạn phải làm bài kiểm tra của trường mong muốn vào học. Bên cạnh đó, thành phố còn có các trường chuyên môn đào tạo các kỹ năng chuyên môn. Thành phố Hitachinaka có các cơ sở quốc lập do nhà nước thành lập, các cơ sở công lập do các tỉnh thành, thành phố, quận, thị trấn, làng xã, và các cơ sở tư thực do người đứng đầu của trường học thành lập. Một năm học thường sẽ bắt đầu vào tháng 4 và kết thúc vào tháng 3 năm sau.



0~6 tuổi	6~12 tuổi	12~15 tuổi	15 tuổi ~	18 tuổi ~	22 tuổi ~
Trường mẫu giáo [3~6 tuổi]	Tiểu học (Trong 6 năm)	Trung học cơ sở (Trong 3 năm)	Trung học phổ thông (Trong 3 năm)	Đại học (Trong 4 năm)	Khoa sau đại học (Trong 2 năm ~)
Trường mầm non [0~6 tuổi]				Cao đẳng (Trong 2 năm)	
Trường mầm non được cấp phép [0~6 tuổi]				Trường dạy nghề (Trong 1 ~ 3 năm)	
			Trường trung học chuyên nghiệp (Trong 5 năm)		

Đối với nhà trẻ, trường mầm non được cấp phép, vui lòng tham khảo “7.4 Cơ sở hỗ trợ nuôi.dạy trẻ”

8.2 Trường mẫu giáo

Trường mẫu giáo do thành phố lập: Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ)7311, 7312

Trường mẫu giáo tư thực: Ban Nuôi dạy trẻ mầm non 029-273-0111(Số nội bộ) 7225, 7226

Trẻ em có thể vào học tại trường mẫu giáo cho đến khi bước vào tiểu học. Có thể sử dụng loại hình trường mẫu giáo bất kể công việc của người giám hộ, vui lòng nộp đơn trực tiếp cho trường mẫu giáo mong muốn vào học. Thành phố Hitachinaka có 4 trường mẫu giáo do thành phố lập và 6 trường mẫu giáo tư thực. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trường mẫu giáo\)](#)



8.3 Trường tiểu học, trung học cơ sở

(1) Nhập học

Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ)7322

Thành phố sẽ gửi giấy báo nhập học qua đường bưu điện trước cuối tháng 1 cho những người giám hộ có trẻ dự định nhập học vào các trường tiểu học. Đối với trường trung học cơ sở, giấy báo nhập học sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người giám hộ trước cuối tháng 2. Vui lòng hoàn tất các thủ tục trước ngày quy định. Khi làm thủ tục, cần xuất trình giấy báo nhập học và thẻ lưu trú của trẻ. Thành phố sẽ tiếp nhận bất cứ lúc nào ngay cả khi bạn không thể hoàn tất thủ tục trước ngày quy định. Trong một số trường hợp, giấy báo nhập học sẽ không được gửi qua đường bưu điện.



Vui lòng liên hệ trước với Ban Giáo vụ, Ủy ban giáo dục khi trẻ sắp đến tuổi đi học. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(thủ tục nhập học mầm non - nhập học - học chuyển tiếp\)](#).

(2) Học chuyển tiếp

Vui lòng tham khảo "4.3 Khi chuyển trường", nếu phải thay đổi trường học do chuyển nhà, v.v...

(3) Về chi phí

Tiền học phí và sách giáo khoa tại các trường tiểu học và trung học cơ sở công lập là 0 yên. Tuy nhiên, bạn phải trả phí cho đồ dùng học tập, hoạt động ngoại khóa và tiền ăn trưa tại trường, v.v...

(4) Nếu trẻ không biết tiếng Nhật

Các tình nguyện viên sẽ đến trường 1 ~ 2 lần/tuần để dạy tiếng Nhật cho trẻ không biết tiếng Nhật. Vui lòng thông báo với giáo viên ở trường rằng "Tôi muốn được tình nguyện viên giảng dạy tiếng Nhật."

(5) Câu lạc bộ thiếu nhi sau giờ học

Ban Thanh thiếu niên 029-272-5883

Câu lạc bộ thiếu nhi là nơi vui chơi, sinh hoạt của trẻ em sau khi kết thúc giờ học, thứ bảy tuần thứ 1, kỳ nghỉ hè, v.v... khi người giám hộ không thể chăm sóc trẻ do bận công việc hoặc ốm đau.

[Câu lạc bộ thiếu nhi tại trường công lập]

Tại Thành phố Hitachinaka, tất cả các trường tiểu học công lập đều có câu lạc bộ sau giờ học dành cho đối tượng học sinh từ lớp 1 đến lớp 6. Vui lòng nộp đơn đăng ký cho Ban Thanh thiếu niên. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(câu lạc bộ thiếu nhi tại trường công lập\)](#).

[Câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân]

Ngoài ra, thành phố Hitachinaka cũng có các câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(danh sách câu lạc bộ thiếu nhi tư nhân\)](#).

(6) Hỗ trợ đến trường

Văn phòng Chăm sóc sức khỏe và cung cấp bữa ăn Ban Giáo vụ 029-273-0111 (Số nội bộ) 7325, 7326

Hỗ trợ đến trường là chế độ hỗ trợ cho những người đang gặp khó khăn trong việc chi trả tiền học phí vì lý do tài chính, v.v... Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(hỗ trợ đến trường\)](#).

8.4 Trung học phổ thông

(1) Nhập học

Trung học phổ thông là cấp học dành cho những học sinh đã tốt nghiệp trung học cơ sở, không thuộc chương trình giáo dục bắt buộc. Khi học lên trung học phổ thông, học sinh có thể chọn học theo chuyên môn, để có thêm nhiều lựa chọn nghề nghiệp. Vui lòng xác nhận với trường muốn theo học về việc có chế độ học bán thời gian hay không.



[Trung học phổ thông do tỉnh lập của tỉnh Ibaraki]

Nội dung của kỳ thi nhập học thông thường bao gồm kiểm tra năng lực của 5 môn học, v.v... Học sinh người nước ngoài có thể tham gia vào kỳ thi tuyển sinh thông thường như các học sinh Nhật nếu đáp ứng các điều kiện sau đây.

- Trên nguyên tắc, phải là người đang sinh sống ở tỉnh Ibaraki, hoặc dự định sinh sống ở tỉnh Ibaraki cho đến trước ngày nhập học cùng với người giám hộ.
- Có học lực tương đương với học sinh đã hoàn thành chương trình học 9 năm ở nước ngoài, ngay cả khi chưa tốt nghiệp trung học cơ sở tại Nhật Bản.

* Ngoài ra, người quốc tịch nước ngoài có thời hạn lưu trú tại Nhật Bản dưới 3 năm có thể phải tham gia "Kỳ thi tuyển chọn nhập học đặc biệt dành cho học sinh người nước ngoài". Kỳ thi tuyển chọn nhập học đặc biệt gồm 3 môn thi là Tiếng Nhật, Toán học, Ngoại ngữ (tiếng Anh), có ít môn thi hơn so với "Kỳ thi nhập học thông thường", bên cạnh đó kỳ thi tuyển chọn còn có buổi phỏng vấn.

[Trung học phổ thông tư thục]

Điều kiện nhập học sẽ khác nhau giữa các trường. Vui lòng liên hệ với trường trung học phổ thông muốn nhập học.

(2) Về chi phí

[Trung học phổ thông do tỉnh lập của tỉnh Ibaraki]

- ① Tiền học phí
Bạn sẽ tốn các khoản như học phí, v.v..
- ② Tiền hỗ trợ đến trường
Tiền hỗ trợ đến trường dùng làm học phí sẽ khác nhau tùy thuộc vào thu nhập hàng năm và cơ cấu gia đình, v.v..., nhưng thông thường học phí sẽ là 0 yên. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ủy ban giáo dục tỉnh Ibaraki \(về chế độ miễn học phí, v.v... của các trường trung học phổ thông do tỉnh lập\)](#) (liên kết ngoài). Ngoài ra, vui lòng liên hệ với nhà trường.
- ③ Học bổng
Những học sinh trung học đang sinh sống tại tỉnh Ibaraki gặp khó khăn trong việc đến trường vì lý do tài chính có thể nhận học bổng nếu nộp đơn và được phê duyệt. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của Ủy ban giáo dục tỉnh Ibaraki \(thông tin về học bổng\)](#) (liên kết ngoài).

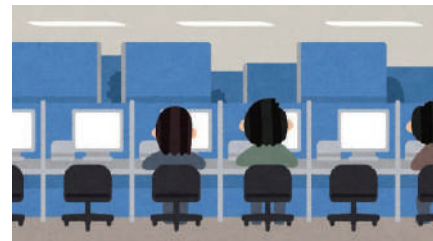
[Trung học phổ thông tư thục]

- ① Tiền học phí
Bạn sẽ tốn các khoản như học phí, v.v.. Mức học phí sẽ cao hơn so với các trường trung học phổ thông do tỉnh lập, và khác nhau giữa các trường. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với trường mong muốn vào học.
- ② Tiền hỗ trợ đến trường
Đối với tiền hỗ trợ đến trường áp dụng cho học phí, nếu trường trung học đang theo học có mức học phí trung bình, thì học phí có thể sẽ là 0 yên.
- ③ Học bổng
Học sinh sẽ nhận được học bổng, nếu nộp đơn và được nhà trường phê duyệt.

9 Làm việc

9.1 Tìm kiếm việc làm

Để có thể làm việc tại Nhật Bản, người nước ngoài phải có tư cách lưu trú cho phép làm việc tại Nhật Bản, và công việc mong muốn của họ phải là công việc được tư cách lưu trú đó công nhận. Khi tìm kiếm việc làm, vui lòng trao đổi với Trung tâm hỗ trợ việc làm Hello Work hoặc Trung tâm hỗ trợ nguồn nhân lực nước ngoài của tỉnh Ibaraki.



■ Trung tâm hỗ trợ việc làm Hellowork Mito

1573-1 Suifu-cho, Mito-shi, Ibaraki-ken, 310-8509

Điện thoại 029-231-6223

Trung tâm hỗ trợ việc làm Hello Work Mito có quầy dịch vụ tuyển dụng người nước ngoài.

Thứ Hai, thứ Ba, thứ Năm: 10:00 ~ 15:00 (có thông dịch viên tiếng Anh và tiếng Bồ Đào Nha.)

9.2 Những điều cần biết khi làm việc

(1) Hợp đồng lao động

Hợp đồng lao động là hợp đồng giữa người lao động và người sử dụng lao động.

Người sử dụng lao động phải cung cấp tài liệu hợp đồng có ghi rõ tiền lương, thời gian làm việc, v.v... cho người lao động.

Nếu không có hợp đồng, có thể sau này người lao động sẽ gặp rắc rối. Điều quan trọng là phải quyết định các nội dung chi tiết.

- ① Thời hạn của hợp đồng lao động
- ② Địa điểm làm việc, nội dung công việc
- ③ Thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc công việc, có làm ngoài giờ hay không, thời gian nghỉ ngơi, ngày nghỉ, nghỉ phép, v.v...
- ④ Tiền lương, cách thức trả lương, thời gian chốt lương, thời gian trả lương
- ⑤ Quy định về nghỉ việc

(2) Người lao động phái cử

Người lao động phái cử là người được công ty ký hợp đồng lao động điều động đến công ty làm việc thực tế. Công ty phái cử là công ty được chính phủ cấp phép. Tiền lương và bảo hiểm xã hội sẽ do công ty phái cử quyết định.

(3) Mức lương tối thiểu

Mức lương tối thiểu của mỗi người sẽ khác nhau tùy theo tỉnh và công việc. Người sử dụng lao động cần phải trả tiền lương cao hơn mức đó.

Mức lương tối thiểu cho 1 giờ làm việc của tỉnh Ibaraki là 851 yên(tính đến ngày 1/10/2020)

(4) Sa thải

Người sử dụng lao động không thể đơn phương cho người lao động nghỉ việc. Trường hợp người lao động bị buộc thôi việc mà không có lý do, vui lòng liên hệ ngay với Văn phòng Giám sát tiêu chuẩn lao động, v.v...

(5) Nhân viên bán thời gian

Nhân viên bán thời gian là người làm việc trong thời gian ngắn. Người sử dụng lao động phải tuân thủ luật pháp liên quan đến lao động, ngay cả đối với nhân viên bán thời gian.

(6) Khi gặp tai nạn, v.v... trong công việc (bảo hiểm tai nạn lao động)

Khi người lao động bị thương hoặc ốm đau trong quá trình làm việc, người sử dụng lao động phải chi trả các khoản chi phí y tế, và bồi thường trong thời gian nghỉ làm. Để biết thêm thông tin, vui lòng trao đổi với nơi làm việc hoặc Văn phòng Giám sát tiêu chuẩn lao động gần nhất.

(7) Khi gặp khó khăn

Bạn có thể trao đổi về vấn đề thương tích trong quá trình làm việc, bảo hiểm tai nạn lao động, Luật tiêu chuẩn lao động và mức lương tối thiểu.

■ **Quầy tư vấn điều kiện lao động cho người lao động nước ngoài (Cục Lao động Ibaraki)**

Tầng 6 Tòa nhà phức hợp các văn phòng chính phủ lao động Ibaraki

1-8-31 Miyamachi, Mito-shi, 310-8511

Điện thoại 029-224-6214

Ngôn ngữ	Thời gian tư vấn
Tiếng Trung	Thứ Hai (trừ tuần thứ 5), thứ Ba tuần thứ 1 và thứ 2 9:30 ~ 16:30
Tiếng Tây Ban Nha, tiếng Anh	Thứ Hai tuần thứ 1 và thứ 2, thứ Năm (trừ tuần thứ 5) 9:00 ~ 15:30

9.3 Bảo hiểm việc làm

Bảo hiểm việc làm là cơ chế mà người lao động sẽ được nhận một khoản tiền khi bị mất việc để có thể sinh hoạt cho đến khi tìm được việc làm mới.

(1) Tham gia bảo hiểm việc làm và tư cách

Phí bảo hiểm sẽ do người lao động và người sử dụng lao động cùng chi trả. Người sử dụng lao động sẽ là bên thực hiện thủ tục.

Người nước ngoài cũng có thể tham gia bảo hiểm việc làm nếu có tư cách lưu trú được phép làm việc tại Nhật Bản. Ngoài ra, những người chưa tham gia cũng có thể quay lại đăng ký tham gia tối đa 2 năm vừa qua.

(2) Nhận trợ cấp thất nghiệp

Những người muốn chuyển việc sẽ được nhận trợ cấp việc làm, nếu đã tham gia bảo hiểm việc làm từ 12 tháng trở lên trong 2 năm trước khi nghỉ việc. Những người không có ý định làm việc sẽ không được nhận trợ cấp thất nghiệp. Vui lòng mang theo giấy chứng nhận thôi việc đến làm thủ tục tại Trung tâm hỗ trợ việc làm Hello Work.

Khi bị buộc thôi việc hoặc công ty phá sản, người lao động sẽ được nhận bảo hiểm thất nghiệp, nếu đã tham gia bảo hiểm việc làm từ 6 tháng trở lên trong vòng 1 năm trước khi mất việc. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với Trung tâm hỗ trợ việc làm Hello Work Mito

■ **Trung tâm hỗ trợ việc làm Hellowork Mito**

1573-1 Suifu-cho, Mito-shi, Ibaraki-ken 310-8509

Điện thoại 029-231-6223

10 Tiền thuế

10.1 Về tiền thuế tại Nhật Bản

Thông tin về thuế thành phố: Ban thuế cư dân thành phố Thành phố Hitachinaka

029-273-0111
(Số nội bộ) 3121, 3122, 3123, 3124, 3125

Thông tin về thuế quốc gia: Cục thuế Ota

0294-72-2171

Thông tin về thuế tỉnh: Văn phòng thuế tỉnh Hitachiota

0294-80-3310

Những người đang làm việc, sinh sống hoặc mua sắm, v.v... tại Nhật Bản đều phải đóng "thuế" cho chính phủ, tỉnh hoặc thành phố. "Tiền thuế" sẽ được dùng cho cuộc sống sinh hoạt của mọi người. Ngay cả người nước ngoài, cũng cần phải đóng thuế nếu đáp ứng các điều kiện nhất định. Tiền thuế tại Nhật Bản được chia thành thuế quốc gia nộp cho chính phủ, thuế địa phương nộp cho tỉnh và thành phố, quận, thị trấn, làng xã, và địa điểm nộp thuế sẽ khác nhau. Ngoài ra, còn có loại thuế trực tiếp mà bạn phải tự chi trả, và thuế gián tiếp bao gồm thuế được tính vào giá sản phẩm đã mua. Khi bạn trở về nước, hoặc khi còn bất kỳ khoản thuế nào chưa nộp, bạn sẽ phải thanh toán hết toàn bộ. Nếu không thanh toán, bạn sẽ bị tính thêm phí kể từ ngày sau thời hạn thanh toán. Bạn có thể phải đối mặt với các mức xử phạt như tịch thu tài sản, v.v..

			Thuế trực tiếp		Thuế gián tiếp
Nơi nộp	Thuế quốc gia	Cục thuế	Thuế thu nhập	Khi nhận tiền lương	Thuế tiêu thụ (khi mua hàng) Thuế thuốc lá (khi mua thuốc lá) Thuế rượu (khi mua rượu)
			Thuế pháp nhân	Người quản lý công ty chi trả	
			Thuế thừa kế	Khi nhận được tài sản	
			Thuế tiền ủng hộ	Khi nhận được tiền	
	Thuế địa phương	Văn phòng thuế tỉnh	Thuế xe ô tô (khi sở hữu xe ô tô từ 660cc trở lên)	Thuế thu nhập bất động sản (khi mua đất hoặc nhà)	Thuế tiêu thụ địa phương (khi mua hàng) Thuế thuốc lá ở các tỉnh và thành phố (khi mua thuốc lá)
			Thuế cư dân tỉnh (do cư dân chi trả)		
		Tòa thị chính thành phố	Thuế cư dân thành phố (do cư dân chi trả)	Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc gia (Khi tham gia Bảo hiểm sức khỏe quốc gia)	
			Thuế xe ô tô hạng nhẹ (khi sở hữu xe máy hoặc xe ô tô hạng nhẹ)	Thuế tài sản cố định (khi sở hữu nhà hoặc đất)	

10.2 Thuế thu nhập

(1) Thuế thu nhập là gì?

Thuế thu nhập là loại thuế người lao động nộp cho nhà nước, đánh vào thu nhập từ tháng 1 đến tháng 12 của năm đó. Thuế suất của người nước ngoài sẽ khác nhau tùy thuộc vào điều kiện. Đối với những người có địa chỉ sinh sống tại Nhật Bản dưới 1 năm, sẽ bị đánh thuế khoảng 20% thu nhập. Thuế suất của những người còn lại sẽ tương tự như người Nhật Bản.

(2) Phiếu khấu lưu

Phiếu khấu lưu là giấy tờ chứng minh đã nộp thuế. Tiền lương nhận được trong vòng 1 năm từ tháng 1 đến tháng 12 của năm đó, và số tiền thuế thu nhập đã nộp, v.v... sẽ được ghi trong phiếu này, và bạn sẽ nhận được phiếu này từ người sử dụng lao động trước cuối tháng 1 của năm tiếp theo. Khi nghỉ việc tại công ty, bạn sẽ nhận được phiếu khấu lưu từ người sử dụng lao động trong vòng 1 tháng kể từ ngày nghỉ việc. Vui lòng giữ lại phiếu khấu lưu này vì bạn sẽ cần dùng khi làm các thủ tục về tư cách cư trú, v.v...

10.3 kê khai thuế

(1) Kê khai thuế là gì?

Kê khai thuế là việc tính toán và khai báo tiền thuế từ thu nhập trong 1 năm từ ngày 1/1 đến ngày 31/12 của năm trước. Kê khai thuế được áp dụng cho những người có thuế thu nhập không được tự động khấu trừ vào lương, người nhận lương từ 2 nguồn thu nhập trở lên, và người có thu nhập khác ngoài tiền lương, v.v.. Bạn cần phải thực hiện "Kê khai thuế" tại Tòa thị chính thành phố hoặc Cơ quan thuế gần nhất, từ ngày 16/2 đến ngày 15/3 của năm tiếp theo.

(2) Giấy tờ cần thiết khi kê khai

- ① Tờ khai thuế
- ② Giấy tờ chứng minh thu nhập trong năm của năm trước (phiếu khấu lưu hoặc giấy chứng nhận thanh toán)
- ③ Giấy tờ cần thiết để giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (giấy khai sinh, giấy chứng minh chuyển tiền, v.v... của người phụ thuộc tại nước nhà)
- ④ Giấy tờ cần thiết để giảm trừ chi phí bảo hiểm (giấy chứng nhận khấu trừ bảo hiểm)
- ⑤ Thẻ lưu trú
- ⑥ Giấy tờ có thể xác nhận My number
- ⑦ Con dấu hoặc chữ ký

(3) Hoàn thuế

Dành cho những người đã chi trả khoản chi phí y tế lớn, người chịu thiệt hại do thảm họa hoặc trộm cắp, v.v..., người xây nhà mới, người có thu nhập hàng năm thấp, v.v... Khi kê khai thuế với Cơ quan thuế, có thể bạn sẽ được hoàn lại một phần tiền thuế đã nộp từ 5 năm trước đến nay. Tờ khai thuế này được tiếp nhận tại Cơ quan thuế. Một số trường hợp bạn cần phải nộp bản sao của tờ khai thuế khi gia hạn hoặc thay đổi tư cách lưu trú. Nếu cần thiết, hãy nhờ Cơ quan thuế cung cấp.

10.4 Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc

Giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là chế độ cho phép khấu trừ tiền thuế trong trường hợp đang nuôi dạy trẻ, chăm sóc cha mẹ hoặc người thân. Khi được giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc, bạn cần phải nộp "Tờ khai giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc (điều chuyển) của người có thu nhập từ lương" do công ty cung cấp mỗi năm và các giấy tờ liên quan.

10.5 Thuế cư trú

Ban Thuế cư dân
thành phố

029-273-0111(Số nội bộ) 3121, 3122, 3123, 3124, 3125

(1) Thuế cư trú là gì?

Là tiền thuế người dân phải nộp cho các tỉnh và thành phố dựa trên thu nhập của năm trước. Người có địa chỉ sinh sống tại thành phố Hitachinaka vào thời điểm ngày 1/1 hằng năm, bất kể quốc tịch nào cũng đều phải nộp thuế cư trú. Số tiền chia cho 12 tháng từ tháng 6 của năm đó đến tháng 5 năm tiếp theo, sẽ được tự động khấu trừ vào lương mỗi tháng. Ngoài ra, số tiền cũng sẽ được tự động khấu trừ từ tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản bưu điện của bạn. Những người có thuế cư trú không tự động khấu trừ vào lương hoặc tài khoản ngân hàng, sẽ nhận được giấy thông báo nộp thuế được gửi qua đường bưu điện, vì vậy vui lòng thanh toán tiền thuế tại ngân hàng, bưu điện, cửa hàng tiện lợi, ứng dụng trên điện thoại thông minh (thanh toán hoá đơn qua PayB, PayPay, LINE Pay), và Ban thu thuế của Tòa thị chính thành phố. Bạn sẽ tránh được việc bị đánh thuế hai lần trong trường hợp quốc gia của bạn và Nhật Bản có ký kết hiệp định tránh đánh thuế hai lần.

(2) Giấy chứng nhận nộp thuế, giấy chứng minh thu nhập

Ban Thuế cư dân
thành phố

029-273-0111(Số nội bộ)3126, 3127

Bạn cần phải có giấy tờ chứng minh thu nhập, khi thay đổi tư cách lưu trú, khi trẻ vào nhà trẻ, hoặc khi sống tại nhà ở công cộng, v.v... Nếu bạn cần có các giấy tờ này, vui lòng liên hệ với Ban thuế cư dân thành phố. Trong trường hợp bị thiệt hại do thảm họa, hoặc bị ốm đau, thất nghiệp dẫn đến việc không thể nộp thuế, thì thời hạn nộp thuế có thể sẽ được kéo dài, hoặc không cần nộp thuế.

10.6 Thuế tiêu thụ

Thuế tiêu thụ là tiền thuế phải chịu khi mua hàng hóa.
Tùy thuộc vào từng mặt hàng, thuế suất có thể là 8% hoặc 10%. (tính đến năm 2020)

10.7 Thuế xe ô tô

Văn phòng thuế tỉnh Hitachiota

0294-80-3310

Thuế xe ô tô là loại thuế mà người sở hữu xe ô tô tại thời điểm ngày 1/4 hằng năm phải nộp. Giấy thông báo nộp thuế sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người sở hữu, vì vậy vui lòng thanh toán tại ngân hàng, văn phòng thuế tỉnh, hoặc cửa hàng tiện lợi trước ngày quy định.

10.8 Thuế xe ô tô hạng nhẹ

Ban Thuế cư dân thành phố 029-273-0111(Số nội bộ) 3126, 3127

Thuế xe ô tô hạng nhẹ là loại thuế mà người sở hữu xe đạp có gắn động cơ, xe ô tô hạng nhẹ, xe mô tô phân khối lớn và trung bình, v.v... tại thời điểm ngày 1/4 hằng năm phải nộp Giấy thông báo nộp thuế sẽ được gửi qua đường bưu điện cho người sở hữu, vì vậy vui lòng thanh toán tại ngân hàng, bưu điện, cửa hàng tiện lợi, Ban thu thuế của Tòa thị chính thành phố trước ngày quy định.

10.9 Thuế bảo hiểm sức khỏe quốc gia

Bộ phận Bảo hiểm sức khỏe quốc gia Ban Trợ cấp và bảo hiểm sức khỏe quốc gia 029-273-0111 (Số nội bộ) 1181, 1182

Đây là loại thuế nộp theo hộ gia đình, dựa trên thu nhập vào năm trước của người có giấy đăng ký cư trú tại thành phố Hitachinaka và đang tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc gia.

10.10 Thuế tài sản cố định

Ban Thuế tài sản 029-273-0111 (Số nội bộ) 3111, 3112, 3113, 3114, 3115, 3116

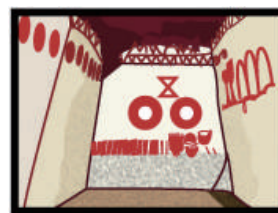
Thuế tài sản cố định là loại thuế mà những người sở hữu đất đai, nhà ở, và tài sản khấu hao tại thành phố Hitachinaka tại thời điểm ngày 1/1 hằng năm phải nộp.

11 Các điểm tham quan lân cận

Thành phố Hitachinaka có Công viên quốc gia ven biển Hitachi nổi tiếng với thiên đường hoa Nemophila. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web của thành phố \(trang Web tham quan\)](#).

Ngoài ra, trên khắp tỉnh Ibaraki còn có các điểm tham quan nổi tiếng như Công viên Kairakuen ở thành phố Mito, núi Tsukuba ở thành phố Tsukuba, và thác nước Fukuroda ở thị trấn Daigo, v.v...

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng tham khảo [trang Web Cổng thông tin du lịch chính thức của tỉnh Ibaraki](#) (liên kết ngoài).



12 Danh sách các địa điểm tự vấn khác

12.1 Thủ tục lưu trú

■ Trung tâm thông tin tổng hợp về lưu trú dành cho người nước

TEL: 0570-013904 (IP, PHS, nước ngoài: 03-5796-7112)

<http://www.immi-moj.go.jp/info/> (liên kết ngoài)

Ngày thường: 8:30~17:15 (tiếng Anh, tiếng Hàn, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, v.v...)

Thành phố Hitachinaka

Sách hướng dẫn sinh hoạt
dành cho người nước ngoài

~ Cuộc sống ở thành phố Hitachinaka ~

Phát hành ngày 1/4/2022

Ban Sinh hoạt cư dân thành phố Hitachinaka

2-10-1 Higashiishikawa, Hitachinaka-shi, Ibaraki-ken 312-8501

Điện thoại: 029-273-0111 (Số nội bộ) 3222,3223,3224